

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

ENGLISH LANGUAGE TEACHER TRAINING MATERIAL

TÀI LIỆU TẬP HUẤN DẠY HỌC THEO SÁCH GIÁO KHOA MỚI

MÔN

TIẾNG ANH LỚP 2

(Tài liệu lưu hành nội bộ)



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HOÀNG VĂN VÂN (TỔNG CHỦ BIÊN)

ENGLISH LANGUAGE
TEACHER TRAINING MATERIAL

TÀI LIỆU TẬP HUẤN DẠY HỌC THEO SÁCH GIÁO KHOA MỚI
MÔN

TIẾNG ANH LỚP **2**

(Tài liệu lưu hành nội bộ)

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

PHẦN MỘT: HƯỚNG DẪN CHUNG

1. Dẫn nhập	4
2. Chương trình giáo dục phổ thông Làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2	5
2.1. Đặc điểm của <i>Chương trình</i>	5
2.2. Nguyên tắc xây dựng <i>Chương trình</i>	5
2.3. Mục tiêu của <i>Chương trình</i>	6
2.4. Nội dung của <i>Chương trình</i>	8
3. Sách giáo khoa <i>Tiếng Anh 2</i>	9
3.1. Tiếng Anh 2 – Sách học sinh	10
3.2. Tiếng Anh 2 – Sách giáo viên	18
3.3. Tiếng Anh 2 – Sách bài tập	19
4. Phương pháp dạy học	20
4.1. Đặc điểm của học sinh lớp 2	20
4.2. Một số yếu tố tác động đến việc học tiếng Anh của học sinh lớp 1 và lớp 2	21
4.3. Một số điểm cơ bản về phương pháp dạy Tiếng Anh 2	22
5. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn học	25
5.1. Yêu cầu của kiểm tra, đánh giá	25
5.2. Hình thức kiểm tra, đánh giá	26
5.3. Nội dung kiểm tra	26
6. Phân phối chương trình	30
6.1. Phân phối chương trình cho cả năm học	31
6.2. Phân phối chương trình cho mỗi đơn vị bài học (<i>Unit</i>)	31
6.3. Phân phối chương trình cho mỗi đơn vị bài (<i>Fun time</i>)	32
6.4. Phân phối chương trình cho mỗi đơn vị bài ôn tập (<i>Review</i>)	32

PHẦN HAI: HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH GIÁO VIÊN, SÁCH BÀI TẬP VÀ CÁC NGUỒN HỌC LIỆU KHÁC

1. Hướng dẫn sử dụng <i>Tiếng Anh 2 - Sách giáo viên</i>	33
1.1. Giới thiệu chung	33
1.2. Cấu trúc	33
1.3. Sử dụng <i>Tiếng Anh 2 - Sách giáo viên</i> hiệu quả	36
2. Hướng dẫn sử dụng <i>Tiếng Anh 1 - Sách bài tập</i>	37
3. Hướng dẫn khai thác sử dụng thiết bị dạy học và các học liệu điện tử	38
3.1. sachmem.vn	38
3.2. Thẻ từ	39
3.3. Bộ quân rối Tiếng Anh 1 & 2	39
3.4. Tranh chủ đề	39
3.5. Bài giảng điện tử	40
4. Các nguồn học liệu khác	40
4.1. Writing 2 – Vở tập viết Tiếng Anh 2	40
4.2. Bổ trợ kĩ năng tiếng Anh – Story Land 2	41
4.3. Learning Journal – Vở bài tập Tiếng Anh 2	41
4.4. Bài tập bổ trợ và nâng cao Tiếng Anh 2	42
4.5. Học Tiếng Anh qua môn Khoa học và môn Toán	42

PHẦN BA: HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC DẠY HỌC MỘT SỐ DẠNG BÀI TRONG SÁCH *TIẾNG ANH 2*

Unit 10: At the zoo	44
Fun time 3	51
Review 3	54

1 DẪN NHẬP

Trong giao tiếp quốc tế ngày nay, tiếng Anh đóng một vai trò cực kì quan trọng. Khởi đầu từ một tập hợp các phương ngữ nhỏ được nói trong các quận ở phía nam nước Anh, sau gần bốn thế kỉ ngôn ngữ tiếng Anh đã vượt xa ra khỏi phạm vi quốc gia, và hiện tại đã trở thành ngôn ngữ chung (lingua franca) theo hai nghĩa “ngôn ngữ quốc tế” (international language) và “ngôn ngữ toàn cầu” (global language). Tiếng Anh được sử dụng rộng rãi nhất trên thế giới trong văn học, nghệ thuật, kinh doanh, khoa học, công nghệ, truyền thông, và nhiều lĩnh vực hoạt động khác của con người. Các nghiên cứu gần đây về tình hình dạy học ngoại ngữ trên thế giới (ví dụ, Nunan, 2003; Eurydice, 2005, 2017; Shin and Scrandall, 2015; Hoàng Văn Vân, 2019) cho thấy rằng hầu hết các quốc gia và các vùng lãnh thổ trên thế giới đều có xu hướng đưa tiếng Anh vào dạy ở bậc tiểu học, một số quốc gia và vùng lãnh thổ thậm chí còn đưa tiếng Anh vào dạy sớm hơn nữa – ở bậc tiền học đường (nhà trẻ, mẫu giáo).

Ở Việt Nam, kể từ khi Đổi mới được Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng vào năm 1986, tiếng Anh đã trở thành ngoại ngữ quan trọng nhất được dạy trong tất cả các bậc học trên phạm vi toàn quốc. Hiện tại, tiếng Anh hầu như chiếm vị thế độc tôn: nó được dạy ở tất cả các bậc học từ bậc tiểu học đến bậc trung học (bao gồm trung học cơ sở và trung học phổ thông) và đến bậc đại học.

Ở bậc tiểu học, tiếng Anh được chính thức đưa vào dạy với tư cách là môn học bắt buộc từ lớp 3 đến lớp 12. Từ lớp 1 đến lớp 2, tiếng Anh được dạy với tư cách là môn học tự chọn. Cuốn sách *English language teacher training material 2 (Tài liệu tập huấn tổ chức thực hiện dạy học theo sách giáo khoa mới môn Tiếng Anh 2)* được biên soạn để hướng dẫn giáo viên thực hiện các hoạt động dạy học theo Chương trình và Sách giáo khoa Tiếng Anh lớp 2.

Chương trình Làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 có tên gọi chính thức là *Chương trình giáo dục phổ thông Làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2* (sau đây gọi tắt là *Chương trình*). *Chương trình giáo dục phổ thông Làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2* được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo Thông tư số 32/2018/TT - BGDĐT, ngày 26 tháng 12 năm 2018. Chương trình được thiết kế xoay quanh 8 nội dung: Đặc điểm môn học, Quan điểm xây dựng chương trình, Mục tiêu chương trình, Yêu cầu cần đạt, Nội dung giáo dục, Phương pháp giáo dục, Đánh giá kết quả giáo dục, Giải thích và hướng dẫn thực hiện chương trình. Dưới đây là một số điểm nổi bật của Chương trình:

2.1. Đặc điểm của *Chương trình*

Chương trình giáo dục phổ thông Làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 là chương trình tự chọn. Chương trình được xây dựng nhằm mục đích giúp học sinh làm quen với tiếng Anh để sang lớp 3 các em sẽ được học tiếng Anh với tư cách là một môn học bắt buộc.

Chương trình giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực giao tiếp ban đầu, đơn giản bằng tiếng Anh, hình thành và phát triển các phẩm chất và năng lực chung để các em sống và học tập hiệu quả, đồng thời học tập tốt các môn học khác.

Với tư cách là chương trình tự chọn, *Chương trình giáo dục phổ thông làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2* có tính liên thông với Chương trình môn tiếng Anh 10 năm (từ lớp 3 đến lớp 12) với tên gọi chính thức là Chương trình giáo dục phổ thông: Chương trình môn tiếng Anh được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo Thông tư số 32 ngày 26 tháng 12 năm 2018.

2.2. Nguyên tắc xây dựng *Chương trình*

Chương trình giáo dục phổ thông Làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 được xây dựng dựa trên những quan điểm sau đây:

- Chương trình tuân thủ quy định về môn học tự chọn nêu trong Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể (có tên gọi chính thức là *Chương trình giáo dục phổ thông: Chương trình tổng thể* được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo Thông tư số 32 ngày 26 tháng 12 năm 2018).
- Chương trình được xây dựng dựa trên các cơ sở lí luận và thực tiễn của việc dạy tiếng Anh như một ngoại ngữ, tiếp thu các thành tựu về dạy ngoại ngữ cho trẻ em nhỏ tuổi trên thế giới và ở Việt Nam, đặc biệt tính đến thực tiễn xã hội, điều kiện

kinh tế và truyền thống văn hoá Việt Nam, sự đa dạng của đối tượng học sinh xét về phương diện vùng miền, điều kiện và khả năng học tập của các em.

- Chương trình được xây dựng theo đường hướng giao tiếp. Chương trình lấy năng lực giao tiếp thông qua bốn kĩ năng nghe, nói, đọc, và viết là mục tiêu của quá trình dạy học, lấy chất liệu ngôn ngữ (phát âm, từ vựng và cấu trúc ngữ pháp) là một trong các phương tiện để hình thành và phát triển các kĩ năng giao tiếp. Ở lớp 1 và lớp 2, Chương trình nhấn mạnh vào kĩ năng nghe và nói, các kĩ năng như tập đọc, tô chữ, viết chữ, viết từ, cụm từ và cấu trúc ngữ pháp rất đơn giản cũng được quan tâm.
- Chương trình được thiết kế xoay quanh một hệ thống các Chủ điểm (Themes) khái quát, Chủ đề (Topics) cụ thể gần gũi với tâm lí lứa tuổi của học sinh lớp 1 và lớp 2 ở Việt Nam, cho phép việc quay vòng và mở rộng theo hình xoáy ốc qua các năm học để củng cố và phát triển năng lực giao tiếp tiếng Anh của học sinh.
- Chương trình nhấn mạnh đến các yếu tố như phương pháp dạy học, tiến trình học tập của học sinh, các hoạt động học tập tích cực, chủ động, sáng tạo, hoạt động giao tiếp thông qua trải nghiệm, điều kiện học tiếng Anh ở các vùng miền, vai trò của giáo viên trong việc hướng dẫn học sinh hoạt động học tập và giao tiếp.

2.3. Mục tiêu của *Chương trình*

Mục tiêu chung của *Chương trình* là giúp học sinh bước đầu làm quen với tiếng Anh, thông qua việc khám phá và trải nghiệm để hình thành kĩ năng giao tiếp bằng tiếng Anh theo các ngữ cảnh phù hợp với năng lực tư duy, cảm xúc và tâm sinh lí của lứa tuổi, giúp các em tự tin khi chính thức bước vào học tiếng Anh lớp 3, hình thành cho các em niềm yêu thích đối với môn học.

Để hoàn thành mục tiêu chung nêu trên, *Chương trình* đề ra 12 mục tiêu hay nhiệm vụ cụ thể dưới đây:

- Nghe và nhận biết được tên các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Anh.
- Nghe và nhận biết một số âm cơ bản trong bảng chữ cái tiếng Anh.
- Nghe hiểu các số đếm trong phạm vi 20.
- Nghe hiểu được các từ và cụm từ gần gũi với hoạt động của học sinh trong ngữ cảnh.
- Nghe hiểu và hồi đáp phi ngôn ngữ trong tình huống giao tiếp đơn giản, gần gũi với đời sống của học sinh lớp 1 và lớp 2.
- Nghe hiểu và thực hiện theo các hướng dẫn đơn giản trong lớp học bằng tiếng Anh.
- Nghe hiểu và có phản hồi bằng tiếng Anh một cách đơn giản trong các tình huống hỏi đáp rất đơn giản, quen thuộc.

- Trả lời các câu hỏi đơn giản quen thuộc gắn liền với trải nghiệm của học sinh, ở cấp độ từ hoặc câu đơn giản.
- Bước đầu đưa ra một số chỉ dẫn quen thuộc khi tham gia vào các hoạt động đơn giản trên lớp.
- Nhận biết và đọc thành lời các từ và một số cụm từ quen thuộc, đơn giản và cụ thể.
- Viết được một số từ rất đơn giản trong chủ đề quen thuộc.
- Bước đầu hình thành sự yêu thích đối với môn học.

Từ những mục tiêu cụ thể trên, *Chương trình* đề xuất các yêu cầu cần đạt đối với học sinh lớp 1 và lớp 2 theo bốn kĩ năng nghe, nói, đọc, viết. Cụ thể như sau:

Hết lớp 1 học sinh có thể:

- Nhắc lại được các từ, cụm từ, câu đơn giản, bài vè (bài đọc vắn), bài hát phù hợp với năng lực tư duy, cảm xúc và tâm sinh lí lứa tuổi lớp 2.
- Nhận biết được các số từ 1 đến 10, dùng các số từ 1 đến 10 để đếm hoặc trả lời một số câu hỏi về số lượng đơn giản.
- Nhận biết và gọi tên được các từ cụ thể, đơn giản theo chủ đề đã học trong ngữ cảnh giao tiếp.
- Phản hồi được bằng tiếng Anh một cách đơn giản trong các tình huống hỏi đáp rất đơn giản.
- Nghe hiểu được và biết cách hỏi đáp phi ngôn ngữ trong các hội thoại rất đơn giản và ngắn gọn, câu lệnh đơn giản trong lớp học.
- Biết cách chào hỏi, tạm biệt rất đơn giản.

Hết lớp 2 học sinh có thể:

- Nhắc lại được các cụm từ, câu đơn giản, bài vè (bài đọc vắn), bài hát phù hợp với năng lực tư duy, cảm xúc và tâm sinh lí lứa tuổi lớp 2.
- Nhận biết được và gọi tên các danh từ cụ thể, các động từ theo chủ đề đã học trong ngữ cảnh giao tiếp cụ thể.
- Nhận biết được các số từ 11 - 20 và có thể dùng các số đếm này để đếm hoặc trả lời một số câu hỏi về số lượng đơn giản.
- Nghe hiểu và phản hồi được bằng tiếng Anh một cách đơn giản trong các tình huống hỏi đáp rất đơn giản và quen thuộc.
- Làm theo và thực hiện được các câu lệnh rất đơn giản trong lớp học, mở rộng hơn về số lượng và độ dài câu lệnh.

- Đưa ra được một số câu lệnh quen thuộc, rất đơn giản khi tham gia một số hoạt động tập thể trong giờ học, có mở rộng về số lượng và cấu trúc so với lớp 1.
- Trả lời được các câu hỏi đơn giản và hỏi đáp được bằng một hoặc hai từ trong ngữ cảnh cụ thể và quen thuộc.

2.4. Nội dung của *Chương trình*

Nội dung của *Chương trình* bao gồm nội dung khái quát và nội dung cụ thể.

2.4.1. Nội dung khái quát

Kiến thức ngôn ngữ bao gồm có ngữ âm (pronunciation), từ vựng (vocabulary) và cấu trúc ngữ pháp (grammatical structure). Mỗi thành phần kiến thức ngôn ngữ được nêu rõ trong *Chương trình* như sau:

- **Ngữ âm:** học sinh được làm quen với một số âm đơn cơ bản: nguyên âm, phụ âm đứng đầu và đứng cuối từ, tên các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Anh.
- **Từ vựng:** học sinh được làm quen với các từ và cụm từ đơn giản chỉ người, sự vật, hiện tượng cụ thể, gắn với các tình huống và trong chủ đề quen thuộc. Số lượng từ được làm quen nằm trong khoảng 70 - 140 từ.
- **Cấu trúc:** học sinh được làm quen với một số cấu trúc đơn giản và sử dụng chúng trong các tình huống giao tiếp đơn giản, quen thuộc.

Kĩ năng ngôn ngữ bao gồm nghe, nói, đọc, viết. Mỗi kĩ năng ngôn ngữ được quy định trong *Chương trình* như sau:

- **Kĩ năng nghe:** Học sinh có thể nghe hiểu và trả lời các câu hỏi đơn giản (kể cả việc thể hiện điều bộ hay cử chỉ phi ngôn ngữ) ở cấp độ từ, trong các hội thoại giao tiếp đơn giản trong lớp học và trong các tình huống hoặc chủ đề đơn giản đã học; có thể nghe hiểu và thực hiện theo các chỉ dẫn đơn giản bằng tiếng Anh trong lớp học; có thể nghe hiểu được từ và cụm từ đơn giản gắn với hoạt động của học sinh trong ngữ cảnh và chủ đề quen thuộc trong phạm vi khoảng 70 - 140 từ.
- **Kĩ năng nói:** Học sinh có thể trả lời được các câu hỏi đơn giản trong các tình huống hỏi đáp trong phạm vi chủ đề quen thuộc; có thể tham gia vào các hoạt động, trò chơi trên lớp và bước đầu có thể đưa ra một số chỉ dẫn; có thể nhắc lại được các từ, cụm từ, câu đơn giản; có thể đọc các bài về (bài đọc vắn), hát được bài hát đơn giản trong các chủ đề phù hợp với lứa tuổi của học sinh.
- **Kĩ năng đọc:** Học sinh có thể đọc được các từ, câu đơn giản có tranh minh hoạ; có thể nghe và đọc theo, nhận biết từ và hiểu nghĩa của từ trong chủ đề đã học thuộc phạm vi vốn từ khoảng 70 - 140 từ.
- **Kĩ năng viết:** Học sinh có thể tô chữ cái, tô từ (lớp 1), viết lại từ, cụm từ, câu đơn giản trong ngữ cảnh cụ thể (lớp 2).

Hệ thống chủ đề bao gồm 21 chủ đề khái quát dưới đây:

- | | | |
|----------------|----------------------------|-------------------------|
| 1. Màu sắc | 8. Hoạt động hàng ngày | 15. Hoạt động vui chơi |
| 2. Động vật | 9. Hoạt động trong lớp | 16. Các phòng trong nhà |
| 3. Đồ chơi | 10. Đồ dùng học tập | 17. Các loại quả |
| 4. Trường học | 11. Bộ phận cơ thể | 18. Thức ăn |
| 5. Gia đình | 12. Ngày trong tuần | 19. Cảm xúc |
| 6. Hình cơ bản | 13. Quần áo | 20. Giác quan |
| 7. Địa điểm | 14. Phương tiện giao thông | 21. Trò chơi |

2.4.2. Nội dung cụ thể

Chương trình nêu chi tiết những nội dung học sinh cần phải học trong mỗi lớp. Những nội dung này bao gồm các chủ đề cụ thể (topics), các năng lực giao tiếp (communicative competences) cần đạt thông qua bốn kĩ năng nghe, nói, đọc, viết, số lượng các âm (sounds), số lượng các chữ cái (letters), từ (words), các cụm từ (phrases), các cấu trúc ngữ pháp (structures) học sinh cần phải học và đạt được sau mỗi lớp học.

3 SÁCH GIÁO KHOA TIẾNG ANH 2

Sách giáo khoa (Textbooks) là tài liệu hiện thực hoá rõ ràng nhất những tư tưởng và nội dung trình bày trong *Chương trình giáo dục phổ thông Làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2*. Sách giáo khoa Tiếng Anh 2 nằm trong bộ sách giáo khoa Tiếng Anh 1 và Tiếng Anh 2 của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam hợp tác với NXB Macmillan (Anh quốc). Bộ sách gồm: Sách học sinh (Student's Book), Sách bài tập (Workbook), Sách giáo viên (Teacher's Book) và các nguồn học liệu bổ trợ khác.

Với thời lượng quy định là 2 tiết học/ 1 tuần, 70 tiết học/ 1 năm học, với vị thế của tiếng Anh như là môn học tự chọn, và với mục tiêu cho học sinh “làm quen” tiếng Anh ở lớp 1 và lớp 2 trước khi các em được chính thức học tiếng Anh như là môn học bắt buộc từ lớp 3 đến lớp 12, một số câu hỏi đặt ra trước khi biên soạn bộ sách giáo khoa này là:

1. Phải cần bao nhiêu chất liệu ngôn ngữ (ngữ âm, từ vựng, cấu trúc ngữ pháp) để hoàn thành mục tiêu của *Chương trình*?
2. Mức độ giao tiếp tiếng Anh thông qua các kĩ năng nghe, nói, đọc, viết được yêu cầu thế nào để hoàn thành mục tiêu của *Chương trình*?
3. Chất liệu ngôn ngữ và các kĩ năng ngôn ngữ được tích hợp vào bao nhiêu chủ đề (topic) để hoàn thành mục tiêu của *Chương trình*?

4. Bộ sách giáo khoa phải được biên soạn như thế nào để tạo điều kiện thuận lợi giúp giáo viên hoàn thành mục tiêu của *Chương trình*?
5. Với đặc thù là một môn học tiếng nước ngoài, việc biên soạn bộ sách giáo khoa làm quen *Tiếng Anh 2* có cần đến sự hợp tác quốc tế không?

Trả lời câu hỏi 5, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đã hợp tác chặt chẽ cả về chuyên môn và nghiệp vụ với Nhà xuất bản Macmillan Education, một tập đoàn giáo dục nổi tiếng thế giới để thiết kế, biên soạn và cho ra mắt bộ sách giáo khoa này. Các câu hỏi 1, 2, 3, 4 đã được trả lời thấu đáo trong cuốn tài liệu này. Dưới đây chúng tôi sẽ trình bày chi tiết cấu trúc và nội dung sách *Tiếng Anh 2*, bao gồm *Sách học sinh*, *Sách giáo viên*, *Sách bài tập*.

3.1. Tiếng Anh 2 – Sách học sinh

3.1.1. Mục tiêu biên soạn

Tiếng Anh 2 – Sách học sinh được biên soạn nhằm đáp ứng nhu cầu học tiếng Anh của học sinh nhỏ tuổi ngay từ năm đầu tiên của bậc tiểu học, tạo dựng nền tảng kiến thức và kĩ năng ngôn ngữ tiếng Anh để giúp các em học tốt tiếng Anh ở những năm học sau trong hệ thống giáo dục phổ thông Việt Nam.

Tiếng Anh 2 – Sách học sinh được biên soạn theo hai hình thức: Sách in (kèm theo đĩa CD do Nhà xuất bản Macmillan đảm nhiệm việc thu âm) và Phần mềm sách điện tử tương tác

3.1.2. Nguyên tắc biên soạn

Tiếng Anh 2 – Sách học sinh được biên soạn dựa trên những nguyên tắc cơ bản sau đây:

- Dựa trên *Chương trình giáo dục phổ thông Làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2* của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Dựa vào tâm lí lứa tuổi của học sinh tiểu học nói chung và học sinh lớp 2 Việt Nam nói riêng.
- Đặt tiếng Anh trong mối quan hệ với các môn học khác ở bậc tiểu học, đặc biệt là môn tiếng Việt để lựa chọn và phân phối nội dung kiến thức và kĩ năng giao tiếp phù hợp.
- Giúp học sinh bước đầu “làm quen” với tiếng Anh theo đúng nghĩa của thuật ngữ ở giai đoạn đầu của cấp tiểu học.



- Xem xét môn tiếng Anh trong mối quan hệ với các môn học khác học sinh Việt Nam học ở lớp 2 để biên soạn nội dung giảng dạy phù hợp.
- Đảm bảo tính liên thông giữa *Tiếng Anh 1* với *Tiếng Anh 2* và của hai tài liệu này với bộ sách tiếng Anh biên soạn theo *Chương trình giáo dục phổ thông – Chương trình môn Tiếng Anh* (từ lớp 3 đến lớp 12) được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 26 tháng 12 năm 2018.
- Kết hợp hài hoà văn hoá Việt Nam, văn hoá các nước nói tiếng Anh, và văn hoá quốc tế, đáp ứng nhu cầu sử dụng tiếng Anh trong thời kì hội nhập.

3.1.3. Phương pháp biên soạn

Tiếng Anh 2 được biên soạn theo đường hướng giao tiếp, lấy hoạt động học tập của học sinh làm trung tâm, nhấn mạnh vào việc hình thành và phát triển năng lực giao tiếp tiếng Anh của học sinh thông qua các tương tác đơn giản trong ngữ cảnh đích thực, quan tâm đặc biệt đến quá trình thụ đắc (acquisition) hay hấp thụ (uptake) tiếng Anh một cách tự nhiên, giúp học sinh “thấm” ngôn ngữ nhiều hơn là “hiểu” (understanding) ngôn ngữ trong quá trình sử dụng.

3.1.4. Nội dung của Tiếng Anh 2 – Sách học sinh

Nội dung ngôn ngữ:

Ngữ âm	<i>Tiếng Anh 2</i> tập trung dạy cho học sinh các âm đơn (12 âm chủ yếu là đứng đầu và cuối của từ) (/p/ thể hiện qua chữ cái p; /k/ thể hiện qua chữ cái k và q, /s/ thể hiện qua chữ cái s, /r/ thể hiện qua chữ cái r, /dʒ/ thể hiện qua chữ cái j, /v/ thể hiện qua chữ cái v, /j/ thể hiện qua chữ cái y, /z/ thể hiện qua chữ cái z, /n/ thể hiện qua chữ cái n, /ʃ/ thể hiện qua tổ hợp sh, /t/ thể hiện qua chữ cái t, /ə/ thể hiện qua tổ hợp er); 2 nguyên âm đôi (/aɪ/ thể hiện qua chữ cái a, /eɪ/ thể hiện qua chữ cái a); 1 chuỗi phụ âm (/ks/ thể hiện qua chữ cái x).
Từ vựng	<i>Tiếng Anh 2</i> tập trung vào các từ và cụm từ đơn giản, chỉ các khái niệm, sự vật, hiện tượng cụ thể gắn với các tình huống và chủ đề quen thuộc với cuộc sống các em. <i>Tiếng Anh 2</i> tập trung vào 49 từ cơ bản, bao gồm động từ, danh từ (số ít/số nhiều), số đếm, tính từ,...
Cấu trúc	<i>Tiếng Anh 2</i> tập trung vào vào một số cấu trúc câu cốt lõi, đơn giản với động từ <i>be</i> và một số động từ quen thuộc với trải nghiệm trong tiếng Việt của học sinh như <i>do, see, draw...</i> dùng ở thì hiện tại đơn, hiện tại tiếp diễn và thức mệnh lệnh, cấu trúc câu với động từ tình thái <i>can</i> .

Kĩ năng ngôn ngữ:

Nghe	• Nghe và nhận biết được tên các chữ cái: 14. • Nghe và nhận biết một số âm ở vị trí bắt đầu hoặc kết thúc của từ. • Nghe hiểu các số đếm trong phạm vi 11-20. • Nghe hiểu được các từ và cụm từ gắn gũi với hoạt động của học sinh trong ngữ cảnh: 49 từ. • Nghe hiểu và phản hồi phi ngôn ngữ trong một số tình huống giao tiếp đơn giản.
Nói	• Nhắc lại một số cụm từ, câu đơn giản, bài vè, bài hát phù hợp với lứa tuổi. • Nói các từ quen thuộc chỉ sự vật trong ngữ cảnh. • Nhắc lại được các âm đơn cơ bản đã học. • Trả lời các câu hỏi quen thuộc gắn liền với trải nghiệm của học sinh. • Đưa ra một số chỉ dẫn quen thuộc khi tham gia vào các hoạt động đơn giản trên lớp.
Đọc	• Đọc thành lời các từ và một số cụm từ quen thuộc, đơn giản và cụ thể. • Đọc hiểu nội dung chính của một cụm từ hoặc câu ngắn.
Viết	• Chép lại chữ cái trong từ. • Viết chữ cái trong từ. • Viết được từ rất đơn giản.

Hệ thống chủ đề

Tiếng Anh 2 – Sách học sinh gồm 16 chủ đề với tên gọi là Unit (Đơn vị bài học), 4 bài Fun time (Thời gian học vui) và 4 bài Review (Bài ôn tập). Thiết kế cụ thể các Unit, các Fun time và các Review được trình bày trong bảng dưới đây:

Unit 1	At my birthday party
Unit 2	In the backyard
Fun time 1	
Unit 3	At the seaside
Unit 4	In the countryside
Review 1	

Unit 9	In the grocery store
Unit 10	At the zoo
Fun time 3	
Unit 11	In the playground
Unit 12	At the café
Review 3	

Unit 5	In the classroom
Unit 6	On the farm
Fun time 2	
Unit 7	In the kitchen
Unit 8	In the village
Review 2	

Unit 13	In the maths class
Unit 14	At home
Fun time 4	
Unit 15	In the clothes shop
Unit 16	At the campsite
Review 4	

Cấu trúc của một Đơn vị bài học (Unit)

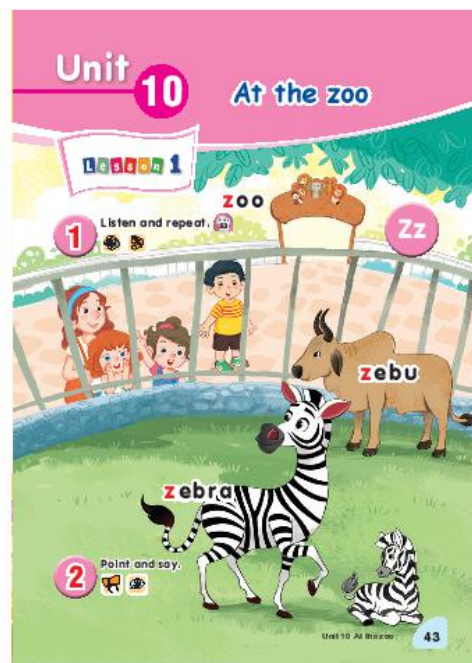
Một Đơn vị bài học (Unit - Chủ đề) trong *Tiếng Anh 2 – Sách học sinh* gồm 3 bài học (Lesson), mỗi bài học gồm từ 2 đến 3 hoạt động giao tiếp (communicative activities). Cụ thể như sau:

LESSON 1 (BÀI 1)

Mục đích của Bài 1 giúp học sinh làm quen với chủ đề của toàn bộ Đơn vị bài học, cung cấp cho các em bối cảnh (context) rộng lớn trong đó âm và các từ được dự định làm các điểm giảng dạy xuất hiện. Bài 1 bao gồm hai hoạt động chính: **Listen and repeat**. (Nghe và nhắc lại.) và **Point and say**. (Hãy chỉ tay vào từ và phát âm/nói.).

1. Listen and repeat. (Nghe và nhắc lại.)

Hoạt động **Listen and repeat** giới thiệu bối cảnh chung thông qua một bức tranh lớn (thường chiếm toàn bộ một trang sách) trong đó xuất hiện ba hoặc bốn từ mới liên quan đến chủ đề; tất cả các từ này đều có chữ cái thể hiện âm được chọn làm điểm giảng dạy. Mục đích là giới thiệu các từ xuất hiện trong văn cảnh tình huống (context of situation) và rèn luyện âm được lựa chọn làm điểm giảng dạy trong các từ đó. Ví dụ, Bài 1 trong Unit 10 giới thiệu một bức tranh minh họa một sở thú (**At the zoo**) trong đó có ba từ liên quan đến sở thú là **zoo**, **zebu** và **zebra**; tất cả các từ này đều bắt đầu bằng chữ cái Zz thể hiện phụ âm đích /z/ được lấy làm điểm giảng dạy. Học sinh nghe giáo viên đọc hoặc nghe qua đĩa CD và nhắc lại âm /z/ trong từ **zoo**, **zebu**, **zebra**. Theo cách này, học sinh được giới thiệu âm trong từ, và từ trong văn cảnh thông qua hai kĩ năng nghe và nói/ nhắc lại.



2. Point and say. (Hãy chỉ tay vào từ và phát âm/ nói.)

Trong hoạt động **Point and say** này, học sinh bắt đầu chủ động nhìn vào bức tranh, xác định chữ cái thể hiện âm và nhắc lại âm đó trong các từ liên quan đến chủ đề các em vừa được nghe và nhắc lại ở hoạt động **Listen and repeat**. Học sinh chỉ vào chữ cái, tập phát âm được ấn định trước, sau đó tập phát âm/nói tất cả các từ, chú ý đến âm được ấn định là điểm giảng dạy. Mục đích của hoạt động **Point and say** là giúp học sinh phát âm đúng âm đích trong từ và thông qua văn cảnh các em có thể hiểu được ý nghĩa của các từ và sử dụng được chúng trong những hoạt động tiếp theo.

LESSON 2 (BÀI 2)



Bài 2 củng cố và mở rộng các nội dung học sinh đã được học trong Bài 1. Bài 2 gồm 3 hoạt động: **Listen and chant.** (Nghe và đọc/ hát *chant*.), **Listen and tick/ circle.** (Nghe và đánh dấu/ khoanh tròn.), và **Look and write.** (Nhìn, tô chữ và viết chữ trong từ.)/ **Write and say.** (Viết chữ và phát âm/ nói.)

3. Listen and chant. (Nghe và đọc/ hát *chant*.)

Hoạt động này tập trung nhiều hơn vào phát âm của học sinh. Nó gồm một bài *chant* đơn giản, chứa các từ và âm đích học sinh đã được học và thực hành ở Bài 1. Thông qua việc hát/ đọc bài *chant*, học sinh một lần nữa được tạo cơ hội phát âm đúng âm đích trong các từ liên quan đến chủ đề của Đơn vị bài học. Đồng thời các em một lần nữa “ngắm” được việc các từ được sử dụng trong văn cảnh của bài *chant*, bước đầu được làm quen (một cách vô thức)

với âm, trọng âm, nhịp điệu và ngữ điệu tiếng Anh trong văn cảnh đích thực.

4. Listen and tick/circle. (Nghe và đánh dấu/ khoanh tròn vào đáp án đúng.)

HS được làm quen với việc nhận dạng sự vật thông qua nghe. Học sinh nhìn vào hai bức tranh trong sách, mỗi bức tranh có hai vật hoặc người (a và b); nghe giáo viên đọc hoặc nghe qua đĩa CD, đọc theo và sau đó đánh dấu tích vào ô ở dưới bức tranh mình cho là đúng hoặc khoanh tròn lựa chọn a hoặc b.

Theo cách này, học sinh bước đầu liên hệ âm thanh, chữ viết với sự vật biểu hiện nghĩa (nghĩa biểu vật) của từ.

5. Look and write. (Nhìn và viết chữ.)/ Write and say. (Viết chữ và phát âm/nói.)

Trong *Tiếng Anh 2*, 10 bài sẽ giới thiệu các chữ cái còn thiếu trong bảng chữ cái (lớp 1 đã giới thiệu 16 chữ cái), 4 bài ôn tập lại 4 chữ cái đã học ở lớp 1, 2 bài còn lại sẽ giới thiệu 2 âm được thể hiện qua tổ hợp hai chữ

Với các bài giới thiệu các chữ cái còn thiếu thì ở hoạt động 5 *Look and write* học sinh sẽ tập viết các chữ cái hoa và thường. Sau đó các em sẽ tập viết chữ cái đó trong từ.

Đối với các bài còn lại, do học sinh đã được tập viết chữ cái đó ở lớp 1 hoặc ở các bài trước nên trong hoạt động 5 này học sinh sẽ chỉ tập viết luôn chữ cái đó trong từ và sau đó phát âm/nói các từ đó (**Write and say**).

LESSON 3 (BÀI 3)

Bài 3 giúp học sinh làm quen với các kỹ năng nghe và nhắc lại (ở cấp độ cụm từ và câu rất đơn giản), nói tương tác (ở cấp độ từ/ cụm từ trong câu rất đơn giản, có sự trợ giúp), hát bài hát rất đơn giản có các từ thể hiện trong chủ đề của Đơn vị bài học và âm đích trong từ. Bài 3 gồm ba hoạt động: **Listen and repeat**. (Hãy nghe và nhắc lại.), **Let's talk**. (Hãy cùng nhau nói.) và **Let's sing!** (Hãy cùng nhau hát!).

6. Listen and repeat. (Hãy nghe và nhắc lại.)

Hoạt động **Listen and repeat**. (Hãy nghe và nhắc lại.) tập trung vào việc giúp học sinh nghe và nhắc lại các câu đơn giản có chứa các từ có chữ cái thể hiện âm đích. Học sinh nghe giáo viên đọc hoặc nghe qua đĩa CD, nhắc lại cấu trúc đúng ngữ âm, nhịp điệu và ngữ điệu.

7. Let's talk. (Hãy cùng nhau nói.)

Hoạt động **Let's talk**. (Hãy cùng nhau nói.) tập trung vào việc phát triển khả năng nói tiếng Anh của học sinh. Hoạt động này gồm một hoặc hai tình huống trong đó cấu trúc đích (là điểm giảng dạy) được giới thiệu và được gợi ý bằng tranh ảnh. Thông qua cấu trúc ngữ pháp, học sinh tập nói, sau đó tập tương tác với nhau theo cặp hoặc theo nhóm.

8. Let's sing! (Hãy cùng nhau hát!)

Một đơn vị bài học được kết thúc bằng một hoạt động vui vẻ - một bài hát đơn giản. Mục đích của hoạt động **Let's sing!** (Hãy cùng nhau hát!) là nhằm giúp học sinh



ôn lại âm, từ, cụm từ và cấu trúc ngữ pháp các em đã được giới thiệu và làm quen trong 7 hoạt động ở trên. Đồng thời hoạt động hát giúp học sinh phát âm đúng, nhấn đúng trọng âm, theo đúng nhịp điệu và ngữ điệu, thể hiện tự nhiên thông qua việc sử dụng dáng điệu, cử chỉ phù hợp trong khi hát. Thông qua hoạt động hát, học sinh còn phát triển các kĩ năng tương tác và cộng tác trong hoạt động tập thể.

FUN TIME (THỜI GIAN HỌC VUI)

Fun time 1

1 Find and circle the words. Then say.



2 Let's play.

Stand up! Sit down!



12 Fun time 1

3 Look, read and write. Then say aloud.



4 Let's play.

Spelling chain



4. Let's play – Spelling chain. (Hãy cùng nhau chơi trò chơi *Spelling chain*.)

Hoạt động trò chơi này giúp học sinh ôn tập lại cách đánh vần các từ đã học đồng thời tạo không khí học mà chơi, chơi mà học.

- Bài *Fun time* được thiết kế sau hai *Đơn vị bài học*, xen kẽ với bài *Review*.

- Mục đích của bài *Fun time* là giúp học sinh củng cố lại các âm, từ, ngữ, cấu trúc các em đã học thông qua các hoạt động vui chơi. Ngoài ra, trong mỗi bài *Fun time* các kĩ năng nghe, nói, đọc, viết cũng được thực hành.

- Một *Fun time* gồm 4 hoạt động (nội dung và yêu cầu của mỗi hoạt động được hàm chứa trong mỗi đề mục).

- Ví dụ bài **Fun time 1** gồm các hoạt động như sau:

1. **Find and circle the words. Then say.** (Em hãy tìm các từ và khoanh tròn vào các từ đó. Sau đó nói to các từ.)

Hoạt động này giúp học sinh ôn lại các từ các em đã học cả về cách viết, cách đọc và nghĩa của từ.

2. **Let's play. – Stand up! Sit down!** (Hãy cùng nhau chơi trò chơi Stand up! Sit down!)

Hoạt động này tạo không khí sôi nổi trong lớp. Các em học sinh tham gia một trò chơi thú vị đồng thời ôn lại các từ đã học.

3. **Look, read and write. Then say aloud.** (Em hãy nhìn tranh, đọc và hoàn thành câu. Sau đó đọc to các câu.)

Hoạt động này giúp học sinh ôn tập lại các cấu trúc câu các em đã học, ôn tập cách viết các từ đồng thời tạo cơ hội để các em nói và tương tác với nhau.

REVIEW (ÔN TẬP)

- Bài *Review* được thiết kế sau 4 *Đơn vị bài học*, giúp học sinh ôn tập lại các âm, từ, cụm từ, cấu trúc các em đã học trong 4 *Đơn vị bài học* trước đó.
- Một *Review* bao gồm hai phần chính. Phần một là một câu chuyện ngắn với hai nhân vật Phil và Sue xuyên suốt sách lớp 1 và lớp 2 và phần 2 là *Self-check* (Tự kiểm tra):

A/ Phil and Sue

- Phần câu chuyện về *Phil and Sue* giúp học sinh ôn tập lại các từ và cấu trúc câu đã học trong 1 bối cảnh là một câu chuyện ngắn, giúp các em phát triển ngôn ngữ một cách tự nhiên.
- Phần này gồm 2 hoạt động:

1. Listen and read. (Nghe và đọc.)

Học sinh nhìn tranh, nghe và luyện đọc câu chuyện. Hoạt động này giúp các em nghe các từ và mẫu câu, đọc hiểu nội dung câu chuyện.

2. Look again and circle. (Xem và khoanh tròn vào đáp án đúng.)

Hoạt động này giúp học sinh luyện tập các từ đã xuất hiện trong câu chuyện.

B/ Self-check (Tự kiểm tra, đánh giá)

Phần **Self-check** tự kiểm tra, đánh giá gồm 6 hoạt động giúp học sinh ôn tập lại các nội dung đã học với các dạng bài tập đa dạng. Cụ thể như sau:

1. Listen and tick (Nghe và đánh dấu vào đáp án đúng)/ Listen and tick or cross (Nghe và đánh dấu tick (✓) hoặc (X) vào đáp án.)

- Hoạt động 1 ở Review 1 và 2 là hoạt động Listen and tick. Hoạt động này giúp học sinh nghe hiểu các từ. Các em nghe và đánh dấu tick (✓) vào bức tranh thể hiện từ mà mình nghe được.





- Để tạo sự đa dạng và phát triển kĩ năng nghe thì ở Review 3 và 4, hoạt động đầu tiên là Listen and tick or cross. Hoạt động này giúp học sinh nghe hiểu các câu đơn giản với các từ và cấu trúc đã học. Các em sẽ nghe và đánh dấu tick (✓) vào bức tranh thể hiện đáp án đúng và đánh dấu (X) vào bức tranh thể hiện đáp án sai.

2. Listen and circle. (Nghe và khoanh tròn vào đáp án đúng.)

Hoạt động này giúp học sinh nghe nhận biết các âm thông qua việc khoanh tròn vào các âm nghe được.

3. Write and say. (Viết và nói/phát âm.)

Hoạt động này giúp học sinh ôn tập lại cách viết các chữ cái đã học. Học sinh điền chữ cái còn thiếu để hoàn thành các từ và đọc to từ đó.

4. Read and tick. (Đọc và đánh dấu vào đáp án đúng.)

Hoạt động này giúp học sinh đọc hiểu các câu và hội thoại đơn giản thông qua các tranh.

5. Trong sách Tiếng Anh 2, hoạt động số 5 có các hình thức khác nhau:

- Ở Review 1, hoạt động 5 là **Guess, read and circle. Then say.** (Đoán tranh, đọc các câu và khoanh tròn câu đúng. Sau đó luyện đọc các câu.) Hoạt động này giúp các em ôn tập các từ và các cấu trúc câu đơn giản và luyện đọc các từ và cấu trúc câu đó.
- Ở Review 2 và 4, hoạt động 5 là **Find the words** (Tìm từ). Hoạt động này giúp học sinh nhận dạng các từ đã học trong ô chữ.
- Ở Review 3, hoạt động 5 là **Draw a zebra or a zebu. Then ask your friend.** (Vẽ 1 con ngựa vằn hoặc 1 con bò u. Sau đó hãy hỏi bạn của em.) Hoạt động này giúp học sinh phát triển kĩ năng nói đồng thời được sáng tạo qua hoạt động vẽ.

6. Write the words. (Viết các từ.)

Hoạt động này giúp học sinh ôn lại nghĩa các từ đã học và cách viết các từ này.

3.2. Tiếng Anh 2 – Sách giáo viên

Tiếng Anh 2 – Sách giáo viên được viết bằng tiếng Anh, sử dụng ngôn ngữ đơn giản nhất có thể để giúp giáo viên lĩnh hội được các ý tưởng của các tác giả để sử dụng Tiếng Anh 2 – Sách học sinh một cách có hiệu quả nhất, qua đó giúp học sinh đạt kết quả học tập cao nhất.

Các hướng dẫn gợi ý trong **Tiếng Anh 2 – Sách giáo viên** được trình bày theo quan điểm lấy hoạt động học của học sinh làm trung tâm; tạo cơ hội và khuyến khích học sinh tích cực, chủ động tham gia vào hoạt động giao tiếp liên nhân, phát huy tiềm năng sáng tạo của mỗi học sinh trong học tập.

Hướng dẫn gợi ý cách triển khai mỗi hoạt động giao tiếp được trình bày theo quy trình **G-I-P-O** trong đó **G** là hình thức viết tắt của từ **Goal** (Mục tiêu), **I** là hình thức viết tắt của từ **Input** (Ngữ liệu đầu vào, kể cả đồ dùng dạy học), **P** là hình thức viết tắt của từ **Procedure** (Quy trình), **O** là hình thức viết tắt của từ **Outcome** (Kết quả đầu ra). (Chi tiết từng khâu trong quy trình G-I-P-O, xin xem PHẦN HAI VÀ PHẦN BA trong Tài liệu này).



3.3. Tiếng Anh 2 – Sách bài tập

Tiếng Anh 2 – Sách bài tập củng cố lại những nội dung học sinh đã được học trong **Tiếng Anh 2 – Sách học sinh**, có độ mở rộng vừa phải để khuyến khích những học sinh ham học tiếng Anh.

Tiếng Anh 2 – Sách bài tập được thiết kế theo 16 Đơn vị bài học của **Tiếng Anh 2 – Sách học sinh**. Mỗi đơn vị bài học trong **Tiếng Anh 2 – Sách bài tập** bao gồm 7 hoạt động dưới đây:

1. **Look and match.** (Hãy nhìn và nối.)
2. **Listen and circle.** (Nghe và khoanh tròn.)
3. **Look and trace.** (Nhìn và tô.)
4. **Look and write. Then say.** (Nhìn và viết. Sau đó nói.)
5. **Read and match/ circle/ tick or cross/ number.** (Đọc và ghép/ khoanh tròn/ đánh dấu đúng hoặc sai/ đánh số.)
6. **Game.** (Chơi trò chơi.)
7. **Project.** (Dự án.)



4 PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC

4.1. Đặc điểm của học sinh lớp 2

Học sinh lớp 2 có độ tuổi từ 7-8 tuổi. Ở độ tuổi này các em vẫn còn là những trẻ nhỏ. Các nhà nghiên cứu và các tổ chức nghiên cứu (Chomsky, 1965; Lenneberg, 1967; Stern, 1967; Rivers, 1970; Broughton và các cộng sự, 1978; Cameron, 2011; Wendy, Scott và Ytreberg, 2011; Fernández & Cairns, 2015) chỉ ra nhiều đặc điểm của trẻ em 7-8 tuổi khi học ngôn ngữ thứ hai (ngoại ngữ trong trường hợp của Việt Nam). Dưới đây là một số đặc điểm nổi bật:

- Học sinh 7-8 tuổi thường rất hiếu động (physically active).
- Các em có thể diễn đạt khẩu ngữ bằng tiếng mẹ đẻ về hầu hết những gì mình đang làm.
- Các em có thể lập được kế hoạch riêng cho mình.
- Các em có thể lập luận (khẩu ngữ) ủng hộ một điều gì đó và cho biết tại sao mình lại suy nghĩ/cho là như vậy.
- Các em bắt đầu có lập luận logic.
- Các em có sự tưởng tượng sinh động.
- Các em đã rất lưu loát về khẩu ngữ trong tiếng mẹ đẻ.
- Các em có thể hiểu được tương tác trực tiếp giữa người với người.
- Khoảng thời gian các em chú ý vào một hoạt động thường ngắn.
- Các em thích các hoạt động bắt chước, nhắc lại, ca hát, đóng kịch câm (mime), v.v.
- Các em hiểu tình huống nhanh hơn hiểu ngôn ngữ đang được sử dụng.
- Thể giới của các em rất khác với thể giới của người lớn tuổi.
- Các em rất ít khi thừa nhận mình không biết.
- Các em thường không tự quyết được mình nên học cái gì.
- Các em thường nhiệt tình và sôi nổi trong khi học, nhưng cũng rất dễ mất hứng thú.
- Các em thụ đắc (acquire) ngôn ngữ nhiều hơn là học (learn) ngôn ngữ.
- Các em phát âm các âm đơn lẻ, các mẫu thức nhịp điệu và ngữ điệu trong ngoại ngữ không mấy khó khăn.
- Các em không gặp khó khăn trong việc thiết lập mối liên hệ sản sinh giữa ngoại ngữ (tiếng Anh) và tiếng mẹ đẻ (tiếng Việt).
- Các em tiếp cận các trò chơi hỏi - đáp, các trò chơi ngôn ngữ trong các tình huống học tập rất khác với cách tiếp cận có ý thức của người lớn tuổi.

- Các em thường sử dụng và chấp nhận ngôn ngữ một cách vô thức hơn: Các em rất ít khi hỏi tại sao ngôn ngữ lại như vậy và tại sao mình lại nói như vậy.
- Các em sẵn sàng chấp nhận việc nhắc lại, bắt chước, thực hành/rèn luyện làm cơ sở cho việc thụ đắc/học các kĩ năng ngoại ngữ.
- Các em có thể nhắc lại được một cách dễ dàng các âm đơn, âm kép, tổ hợp âm, một từ hoặc một cụm từ đơn giản theo khối (simple chunk) trong ngoại ngữ mà không cần nhiều sự trợ giúp của giáo viên.
- Các em cũng có thể trình diễn được các đoạn kịch nhỏ (playlets) yêu thích và có thể diễn lại nhiều lần mà không cảm thấy nhàm chán.
- Các em sẵn sàng tạo thành các nhóm nhỏ để cùng nhau thực hiện một hoạt động.

4.2. Một số yếu tố tác động đến việc học tiếng Anh của học sinh lớp 1 và lớp 2

Bên cạnh các yếu tố ngôn ngữ, tâm lí lứa tuổi, các yếu tố kinh tế, văn hoá, xã hội cũng tác động đến việc học tiếng Anh của học sinh 7-8 tuổi ở Việt Nam. Dưới đây là một số yếu tố cơ bản:

- Tiếng Anh là môn học tự chọn, được dạy 2 tiết/ tuần. Môn học tự chọn có nghĩa là những trường, địa phương nào có điều kiện thì tổ chức dạy học môn học; những trường hay địa phương nào không có điều kiện thì không nhất thiết phải tổ chức dạy học môn học. Điều này cũng có nghĩa là thời gian học sinh được tiếp xúc với tiếng Anh cực kì hạn chế: 70 tiết/ 1 năm học.
- Số học sinh/ 1 lớp học ở bậc tiểu học thường đông hơn so với chuẩn quy định: thường trên 40, thậm chí 50 hoặc 60 em/ 1 lớp.
- Ở thành phố, số lượng học sinh/ 1 lớp học thường đông hơn số lượng học sinh/ 1 lớp học ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa. Bù vào đó, học sinh thành phố thường nhận được sự quan tâm của phụ huynh nhiều hơn học sinh ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa.
- Mặc dù lượng thời gian quy định trong *Chương trình giáo dục phổ thông Làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2* là 2 tiết/ 1 tuần, nhưng ở các vùng khác nhau, thời gian dành cho việc học tiếng Anh rất khác nhau. Ở một số thành phố lớn như Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, ... học sinh có thể được học 6 tiết, thậm chí 8 tiết/ 1 tuần. Ở một vài lớp trong các trường tiểu học, một số học sinh được học các môn học như Toán, Khoa học bằng tiếng Anh. Số đông được học 2 tiết/ tuần. Cá biệt một số nơi không dạy tiếng Anh ở hai lớp 1 và 2.
- Khi bắt đầu học tiếng Anh, học sinh 7-8 tuổi đã lưu loát trong tiếng Việt khẩu ngữ: các em đã có được hệ thống phức tạp nhất mà chúng ta gọi là ngữ pháp của tiếng Việt, các em có thể kết hợp các từ, cụm từ thành câu, đặt các câu hỏi, chọn

được các đại từ phù hợp với văn cảnh, các câu khẳng định, phủ định, sử dụng khá thành thạo các quy tắc về âm vị (phonological), hình thái (morphological), cú pháp (syntactic) và ngữ nghĩa (semantic), nhưng lại không học ở trên lớp.

- Hiện nay tiếng Anh có các vị thế khác nhau trong các quốc gia khác nhau. Ở các nước nói tiếng Anh như Anh, Mỹ, Úc,... tiếng Anh là ngôn ngữ thứ nhất (first language hay mother tongue), có vị thế giống với tiếng Việt ở Việt Nam. Ở nhiều nước khác như Singapore, Philippines, tiếng Anh có vị thế như là (một) ngôn ngữ thứ hai (second language). Ở những nước này, học tiếng Anh như là ngôn ngữ thứ hai diễn ra trong cả hai môi trường: “môi trường tự nhiên” (nghĩa là, bên cạnh việc học tiếng Anh trong lớp học, học sinh còn thụ đắc/học tiếng Anh ở bên ngoài lớp học) và “môi trường nhân tạo” (nghĩa là, môi trường học tiếng Anh trong lớp học). Ở các nước còn lại trong đó có Việt Nam, trừ một vài trường hợp hết sức cá biệt trong đó việc thụ đắc tiếng Anh xảy ra trong môi trường tự nhiên (thường qua giao tiếp khẩu ngữ như trường hợp một số trẻ em giao tiếp với người nước ngoài bằng tiếng Anh trong các khu du lịch như Sa Pa, Đà Lạt), việc học tiếng Anh ở Việt Nam hầu hết diễn ra trong “môi trường nhân tạo” hay “môi trường phi tự nhiên”.
- Mặc dù ở một số trường học và một vài địa phương, học sinh được học nhiều tiết học trong lớp, nhưng cơ hội giao tiếp bằng tiếng Anh của các em ở bên ngoài lớp học vẫn rất hạn chế.

4.3. Một số điểm cơ bản về phương pháp dạy Tiếng Anh 2

Những đặc điểm ngôn ngữ, tâm lí lứa tuổi, kinh tế, văn hoá, xã hội nêu ở trên là những khía cạnh quan trọng cần phải xem xét để phát triển phương pháp và thủ thuật dạy tiếng Anh phù hợp đối với học sinh ở bậc tiểu học nói chung và học sinh 7-8 tuổi nói riêng. Những đặc điểm này chỉ ra rằng phương pháp chủ đạo để dạy **Tiếng Anh 2** trong *Chương trình giáo dục phổ thông Làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2* là “phương pháp giao tiếp thông qua hoạt động” (communicative method through activity), từ đây được gọi vắn tắt là “phương pháp hoạt động” (activity method).

Phương pháp hoạt động có nghĩa là mọi nội dung dạy học từ việc cho học sinh làm quen kiến thức tiếng Anh như phát âm các âm đơn lẻ, tô chữ cái, viết chữ cái, viết từ, cụm từ đến việc giúp các em làm quen với các kĩ năng khẩu ngữ sơ giản như nghe, nhắc lại/nói, v.v. đều phải lấy “phương pháp hoạt động” làm kim chỉ nam.

Phương pháp hoạt động cũng hàm chỉ rằng học sinh cần phải được dạy tiếng Anh thông qua các hoạt động vui chơi (nghĩa là, **học qua chơi, chơi để học**) như cho học sinh tham gia vào các trò chơi theo cặp/nhóm, thi đua nhau trong các hoạt động phát âm, khớp nối sự vật trong tranh ảnh với từ trong khi nghe/đọc, cùng nhau thực hành các bài chant, hát các bài hát kèm theo các hành động, cử chỉ thân thể (body language) phù hợp để nâng cao khả năng phát âm đúng các âm đơn lẻ,

các tổ hợp âm, các từ, cụm từ; sử dụng đúng nhịp điệu và ngữ điệu trong các cụm từ và câu trong các bài chant và bài hát, từ đó “thấm” được ý nghĩa của từ/cụm từ/cấu trúc câu đơn giản trong văn cảnh sử dụng. Ngoài ra, phương pháp hoạt động còn cho phép sử dụng các thiết bị công nghệ tối đa để làm cho tiết học sinh động hơn, giàu tính tương tác hơn.

Việc học sinh nhỏ tuổi gặp hạn chế về khoảng thời gian có thể tập trung cao vào một hoạt động hàm chỉ rằng các bài học tiếng Anh và các hoạt động giao tiếp ở lớp 1 và lớp 2 phải ngắn gọn và sinh động, vừa đủ để thu hút sự chú ý và độ tập trung của các em. Một tiết học hay một hoạt động quá dài sẽ làm học sinh mệt mỏi, và bài học hay hoạt động đó sẽ trở nên nhàm chán. Do đó, một tiết học chỉ nên kéo dài không quá 35 phút (đã được Chương trình quy định) và một hoạt động học tập không dài quá 7 hoặc 8 phút (khoảng thời gian dài nhất trẻ em lớp 1 và lớp 2 có thể duy trì hứng thú).

Thực tế rằng trẻ em nhỏ tuổi “Thích bắt chước và thích đóng kịch câm, chúng không bị ràng buộc trong việc thực hiện vai diễn, và chúng thích nhắc lại bởi vì hoạt động này mang lại cho chúng cảm giác tự tin và thành công.” (Broughton et al., 1978: 169), gợi ý rằng đường hướng cơ bản để dạy tiếng Anh cho học sinh nhỏ tuổi là **đường hướng khẩu ngữ (oral approach)**; nghĩa là, giáo viên phải bắt đầu các hoạt động ngôn ngữ bằng khẩu ngữ (nghe và nói), sử dụng nhiều khẩu ngữ trong các trò chơi, bài chant, bài hát và các đoạn hội thoại ngắn phù hợp với khả năng bắt chước, nhắc lại, đóng vai, đóng kịch câm của học sinh – các hoạt động dẫn đến độ lưu loát về khẩu ngữ của các em.

Phương pháp hoạt động nhấn mạnh rằng đối với học sinh nhỏ tuổi các hoạt động ngôn ngữ phải liên quan đến những gì chúng quan tâm, nếu không tiếng Anh sẽ sớm trở nên nhàm chán đối với chúng. Thực tế này gợi ra rằng trong các hoạt động giao tiếp ban đầu, học sinh nhỏ tuổi nên được làm quen với tiếng Anh thông qua nhận diện và gọi tên người, sự vật, động vật. Đây là một hoạt động giao tiếp có kiểm soát, nhưng nếu xử lý phù hợp, nó rất hữu ích đối với học sinh nhỏ tuổi; nó giúp các em bước đầu liên hệ được người, sự vật, động vật với môi trường xung quanh. Bằng cách này, các em liên hệ nghĩa của từ trong văn cảnh một cách tự nhiên nhất trong môi trường lớp học.

Hoạt động nhận diện và gọi tên trong văn cảnh có thể được thực hiện bằng cách cho học sinh nghe tên người, sự vật hoặc động vật, liên hệ người, sự vật hoặc động vật đó với các hình thức âm thanh mà các em nghe thấy hoặc với các hình thức viết mà các em nhìn thấy (như trong các hoạt động Listen and repeat), sau đó cho các em chỉ vào người, sự vật hoặc động vật và nói từ chỉ người, sự vật hoặc động vật đó (như trong hoạt động Point and say). Bằng các cách này, học sinh thiết lập được mối liên hệ sự vật (thing) – âm thanh (sound) – chữ viết (symbol) trong văn cảnh; từ đó thấm được nghĩa của từ.

Phương pháp hoạt động chỉ rõ các hoạt động ngôn ngữ ban đầu trong *Chương trình giáo dục phổ thông Làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2* phải bắt đầu bằng âm thanh (phonics) và từ vựng (vocabulary). Sự xuất hiện của cấu trúc trong giai đoạn này chỉ có vai trò tạo điều kiện thuận lợi (facilitate) để giúp học sinh “thấm hiểu” (absorb) ý nghĩa của từ trong văn cảnh (word meaning in context). Do đó, sự xuất hiện của cấu trúc “There is/ are...”, nếu không phải là điểm giảng dạy, phải được kế tiếp bởi các phần còn lại của một bài hát hay bài *chant* giúp học sinh học về số đếm hoặc tuổi của một người nào đó như:

It's thirteen.

It's fifteen. (Unit 13)

She's sixteen.

He's nineteen.... (Unit 14)

Phương pháp hoạt động còn hàm chỉ rằng các hoạt động giao tiếp được sử dụng để dạy học sinh nhỏ tuổi phải có mục đích. Các hoạt động có mục đích như hát kèm theo cử chỉ, hành động phù hợp (theo phương pháp Total Physical Response - TPR), đóng kịch, tô màu, tô tranh, điều khiển các đồ chơi, đồ vật, các trò chơi kèm theo hành động như “Stand up! Sit down”, “Spelling bee”, “Mystery bag”, “Boat race”, “Whispers”, “Rock, paper, scissors!”, “Kim’s game”, v.v. trong sách giáo khoa *Tiếng Anh 2* hiện thực hoá sinh động khía cạnh này của phương pháp hoạt động. Chúng rất hữu ích đối với trẻ em vì chúng là chất liệu biểu cảm, giúp học sinh khám phá ý nghĩa của từ, ngữ trong văn cảnh sử dụng, phù hợp với đặc điểm “hiếu động” của các em.

Phương pháp hoạt động kích lệ nhu cầu học tập của trẻ em nhỏ tuổi. Nhu cầu cần có kiến thức cho riêng mình và thu nhận kiến thức từ những người khác (học từ thầy, học từ bè bạn) gợi ra rằng các trò chơi đoán (guessing) cần được sử dụng như một thủ thuật dạy học sinh 7-8 tuổi. Thủ thuật này liên quan đến việc cho học sinh thi đua đoán/gọi tên đồ vật, động vật, nhân vật (ví dụ, pen, pencil, mouse, monkey, Bill, Lucy,...) hoặc tìm kiếm đồ vật, động vật, người ẩn trong các hình ảnh.

Thực tế là học sinh 7-8 tuổi sẵn sàng hình thành các nhóm hoạt động trong lớp học cho thấy các hoạt động như tô màu, tô tranh, đọc/ hát các bài *chant*, hát các bài hát, chơi các trò chơi... được thực hiện tốt nhất thông qua hoạt động nhóm. Các hoạt động này giúp học sinh có nhiều cơ hội giao tiếp với nhau hơn, ngôn ngữ của các em được tự nhiên hơn.

Phương pháp hoạt động khuyến nghị rằng giáo viên dạy theo *Chương trình giáo dục phổ thông Làm quen Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2* phải hiểu Chương trình và sách giáo khoa, phải có một cái nhìn tổng thể để có phương pháp và thủ thuật dạy học hiệu quả.

Phương pháp hoạt động cũng gợi ý rằng giáo viên không nên coi sách giáo khoa là tất cả. Tùy thuộc vào những điều kiện dạy học khác nhau, giáo viên có thể sử dụng những nội dung dạy học tương tự theo quy định của Chương trình để dạy học sinh đạt kết quả học tập tốt nhất.

Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập là việc làm thường xuyên, liên tục và được tiến hành sau mỗi giai đoạn dạy học (sau một hoạt động giao tiếp, sau một đơn vị bài học, sau một cụm bài hoặc sau mỗi học kì). Trong quá trình thực hiện kiểm tra, đánh giá môn Tiếng Anh lớp 2, giáo viên cần lưu ý một số điểm.

5.1. Yêu cầu của kiểm tra, đánh giá

Với mục đích giúp học sinh làm quen với tiếng Anh, việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh cần thực hiện thường xuyên, liên tục trong quá trình dạy học. Nhiều hình thức đánh giá được giáo viên thực hiện như đánh giá qua bài kiểm tra, qua sự tham gia của học sinh trong giờ lên lớp hoặc thái độ tích cực của học sinh trong học tập môn học. Kết quả kiểm tra, đánh giá kết quả học tập nhằm:

- thu thập thông tin phản hồi về sự tiến bộ trong quá trình tiếp thu ngôn ngữ tự nhiên của trẻ
- động viên, khích lệ sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy nhiều nhất khả năng và năng lực học tiếng Anh
- nâng cao sự tự tin về khả năng học tập và sự yêu thích của học sinh đối với môn tiếng Anh
- điều chỉnh hoạt động dạy của giáo viên và hoạt động học của học sinh để đạt mục tiêu của môn học.

Việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập cần đảm bảo kịp thời, công bằng và khách quan. Bài tập dùng trong kiểm tra (còn được gọi là đề kiểm tra) cần phù hợp với chuẩn kiến thức, kĩ năng và định hướng phát triển năng lực của học sinh đã nêu trong *Chương trình*, theo các quy định về kiểm tra đánh giá đối với môn học tự chọn ở tiểu học cũng như các hướng dẫn kiểm tra, đánh giá của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Kiểm tra đánh giá kết quả học tập môn tiếng Anh ở lớp 2 cần được thể hiện ở các mức độ sau:

- Mức 1: nhận biết, nhắc lại được nội dung ngôn ngữ và kĩ năng đã học, đặc biệt là hai kĩ năng nghe và nói.
- Mức 2: hiểu các nội dung ngôn ngữ và bước đầu biết cách sử dụng chúng trong giao tiếp lời nói theo cách hiểu của cá nhân.
- Mức 3: bước đầu biết vận dụng các nội dung ngôn ngữ, các kĩ năng đã được hình thành để giải quyết những vấn đề rất đơn giản và quen thuộc trong học tập và cuộc sống.

5.2. Hình thức kiểm tra, đánh giá

Có hai hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh: thường xuyên và định kì.

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên: Là hình thức kiểm tra, đánh giá do giáo viên đứng lớp biên soạn và thực hiện, được thực hiện liên tục, xuyên suốt quá trình dạy học theo tiến trình nội dung của môn học. Bài kiểm tra thường xuyên được thực hiện trong thời lượng ngắn, trong giờ lên lớp. Kết quả bài kiểm tra thường xuyên nhằm cung cấp thông tin phản hồi, giúp giáo viên điều chỉnh kịp thời hoạt động dạy học, hướng tới sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu và nội dung hoạt động trong các bài học.
- Kiểm tra, đánh giá định kì: Được thực hiện vào một số thời điểm trong năm học (giữa học kì, cuối học kì hoặc cuối năm học). Các bài kiểm tra định kì do tổ bộ môn biên soạn, được thực hiện trong thời gian dài nhất định và bao gồm nhiều kĩ năng cùng một lúc (nghe, nói, đọc, viết) hướng vào nội dung của nhiều đơn vị bài học, trong đó ưu tiên kĩ năng nghe - nói, đặc biệt là kĩ năng nghe. Tuy nhiên, số lượng bài tập trong bài kiểm tra và thời lượng làm bài kiểm tra cần phù hợp với từng đối tượng học sinh. Kết quả bài kiểm tra định kì nhằm đánh giá quá trình học tập của học sinh sau một khoảng thời gian nhất định. Đối với học sinh lớp 2 học theo *Chương trình giáo dục phổ thông Làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2* thì kiểm tra và đánh giá định kì là không bắt buộc và có thể thay thế bằng đánh giá thường xuyên.

Ngoài các bài kiểm tra thường xuyên và định kì, giáo viên có thể sử dụng các hình thức kiểm tra, đánh giá khác qua nhận xét đánh giá về các kĩ năng nghe-nói-đọc-viết trên lớp, qua các hoạt động khác như đọc thơ, hát, chơi trò chơi, kể chuyện, thực hiện các *project*,...

5.3. Nội dung kiểm tra

Nội dung kiểm tra theo chương trình làm quen tiếng Anh phải bám sát mục tiêu chương trình, ưu tiên đánh giá các kĩ năng theo thứ tự nghe, nói, đọc, viết. Trong bốn kĩ năng đó kiểm tra nghe và nói được nhấn mạnh.

Với các bài kiểm tra thường xuyên, do nội dung bài kiểm tra đơn giản nên giáo viên có thể yêu cầu học sinh thực hiện lại các hoạt động giao tiếp đã học trong sách giáo khoa. Ví dụ: Chỉ tranh và nói từ (theo hoạt động *Point and say*), nghe hiểu qua chọn tranh (theo hoạt động *Listen and tick*), nói theo chủ đề (theo hoạt động *Let's talk*). Học sinh có thể đọc lại âm, từ/ cụm từ đã học (theo hoạt động *Let's chant*) hoặc nói lại các cấu trúc câu (theo hoạt động *Let's sing*). Giáo viên cũng có thể hướng dẫn học sinh làm các bài tập dạng portfolio để tự kiểm tra đánh giá sau mỗi bài học.

Với các đề kiểm tra định kì, giáo viên cần hướng nội dung các bài kiểm tra tới hai kĩ năng nghe và nói. Một số dạng bài trong phần Self-check trong sách giáo khoa

Tiếng Anh 2 có thể là gợi ý cho việc biên soạn các đề kiểm tra định kì. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng nội dung các bài kiểm tra cần bám sát mục tiêu và yêu cầu của *Chương trình*, ưu tiên đánh giá các kĩ năng theo thứ tự nghe, nói, đọc, viết. Kết quả kiểm tra đánh giá mang tính động viên, khích lệ, nâng cao sự tự tin về khả năng học tập và sự yêu thích của học sinh đối với môn học. Tránh các hình thức kiểm tra khó, phức tạp gây ra tâm lí nặng nề cho việc “làm quen” với tiếng Anh của học sinh. Như vừa đề cập ở phần trên, kết quả kiểm tra và đánh giá định kì là không bắt buộc và có thể thay thế bằng đánh giá thường xuyên.

Dưới đây là gợi ý một số dạng bài tập có thể sử dụng khi soạn bài kiểm tra định kì cho học sinh lớp 2 (các ví dụ được nêu trong phần này chủ yếu nằm trong chủ điểm đầu tiên của sách *Tiếng Anh 2 – Sách học sinh*).

Kiểm tra nghe

Phân loại	Hình thức	Nội dung và phương thức	Yêu cầu cần đạt
Nghe âm	Listen and circle the sounds.	Các cặp con chữ (ví dụ: p, r hay f, s). Học sinh nghe âm (ví dụ: /p/ hay /r/) và khoanh tròn con chữ phù hợp.	Học sinh nghe và phân biệt các âm đã học sau mỗi cụm bài.
Nghe từ/ cụm từ	Listen and tick the pictures.	Các cặp tranh (ví dụ: tranh mì sợi, tranh cánh điều,...). Học sinh nghe từ/ cụm từ (ví dụ: <i>pasta</i> hoặc <i>cake</i>) và đánh dấu (tick) vào tranh nghe được.	Học sinh nghe và nhận diện các từ đã học sau mỗi cụm bài.
Nghe câu	Listen and tick.	Các cặp tranh (ví dụ: tranh mì sợi, tranh bánh pizza,...). Học sinh nghe câu (ví dụ: <i>The pizza is yummy.</i> hoặc <i>I like pizza.</i>) và đánh dấu (tick) vào một trong hai tranh.	Học sinh nghe hiểu các câu đã học sau mỗi cụm bài.
	Listen and tick or cross.	Cho 1 tranh (ví dụ: tranh thuyền buồm) Khi học sinh nghe câu (ví dụ: <i>Let's look at the sail.</i> hoặc <i>I can see the sail.</i>) sẽ đánh dấu (tick) vào tranh. Khi học sinh nghe câu (ví dụ: <i>Let's look at the sand.</i> hoặc <i>I can see the sand.</i>) sẽ đánh dấu (x) vào tranh.	

Kiểm tra nói

Phân loại	Hình thức	Nội dung	Yêu cầu cần đạt
Phát âm	Point to the letters and say.	Các con chữ (ví dụ: p, k, s và r). Học sinh chỉ vào mỗi con chữ và phát âm.	Học sinh nhận diện và phát âm đúng các con chữ đã học sau mỗi cụm bài.
Nói từ/ cụm từ	Point to the pictures and say the words.	Các tranh (ví dụ: bông ngô, xe đạp, cánh buồm, dòng sông, ...). Học sinh chỉ vào từng tranh và nói từ/ cụm từ tương ứng (ví dụ: <i>popcorn/ a popcorn, bike/ a bike, sail/ a sail</i> hoặc <i>river/ a river</i>).	Học sinh nhận diện các tranh và nói được từ tương ứng sau mỗi cụm bài.
Nói câu	Point to the pictures and say the sentences.	Các tranh (ví dụ: bông ngô, xe đạp, cánh buồm, dòng sông, ...). Học sinh chỉ vào từng tranh và nói câu phù hợp với chức năng ngôn ngữ đã học (ví dụ: <i>The popcorn is yummy, He is riding a bike., I can see the sail., There's a river.</i>).	Học sinh nói được các câu đã học sau mỗi cụm bài phù hợp với nội dung tranh.

Kiểm tra đọc

Phân loại	Hình thức	Nội dung	Yêu cầu cần đạt
Đọc hiểu từ/ cụm từ	Read and tick.	Các câu/ đoạn hội thoại (ví dụ: <i>Is there an ox? and No, there isn't. There's a fox.</i>), mỗi câu/ đoạn hội thoại có 3 tranh (ví dụ: con mèo, con bò, con cáo). Học sinh đọc câu/ đoạn hội thoại và đánh dấu tranh phù hợp (ví dụ: tranh con mèo, con bò, con cáo).	Học sinh đọc và hiểu nghĩa của từ/ cụm từ qua tranh hay tình huống.

	Read and match.	Các câu/ đoạn hội thoại (ví dụ: <i>Let's look at the sand.</i> , <i>The popcorn is yummy.</i> , <i>What can you see?</i> and <i>I can see a rainbow.</i> , <i>Is he riding a bike?</i> and <i>Yes, he is.</i>) cùng các tranh đi kèm nhưng xếp ngẫu nhiên (ví dụ: cầu vồng, bãi cát bên bờ biển, cậu bé đang đi xe đạp, bát bỏng ngô). Học sinh đọc câu/ đoạn hội thoại và nối với tranh phù hợp.	Học sinh đọc và hiểu nghĩa của từ/ cụm từ qua tranh hay tình huống.
	Read and tick or cross.	Các câu/ đoạn hội thoại và các tranh (đúng hoặc không đúng nghĩa) đi kèm. Học sinh đọc câu/ đoạn hội thoại (ví dụ: <i>The cake is on the table.</i>) và đánh dấu (tick) vào tranh 1 cái bánh ở trên bàn. Học sinh đọc câu/ đoạn hội thoại (ví dụ: <i>The cake is on the table.</i>) và đánh dấu (x) vào tranh 1 quả chuối trên bàn.	Học sinh đọc và hiểu nghĩa của từ/ cụm từ qua tranh hay tình huống.

Kiểm tra viết

Phân loại	Hình thức	Nội dung	Yêu cầu cần đạt
Viết con chữ trong từ	Look and write.	Các tranh (ví dụ: đĩa mì pasta, cảnh biển, cô bé đang thả diều, con đường), cạnh các tranh là các câu/ đoạn hội thoại khuyết thiếu (ví dụ: <i>The p _ _ _ _ is yummy.</i> , <i>Let's look at the s _ _ _.</i> , <i>Is she flying a k _ _ _?</i> and <i>Yes, she is.</i> , <i>What can you see?</i> and <i>I can see the r _ _ _.</i>) Học sinh điền các con chữ phù hợp để hoàn thành các câu/ đoạn hội thoại (ví dụ: <i>The p _ _ _ _ is yummy.</i> , <i>Let's look at the s _ _ _.</i> , <i>Is she flying a k _ _ _?</i> and <i>Yes, she is.</i> , <i>What can you see?</i> and <i>I can see the r _ _ _.</i>).	Học sinh nhận dạng con chữ và viết con chữ để hoàn thành từ.

Gợi ý các hoạt động dùng trong đánh giá thường xuyên sau mỗi tiết học:

- **Hoạt động 1:** thường là các bài tập củng cố, hoặc trò chơi.
- **Hoạt động 2:** các bài tập mở, quan sát của giáo viên hoặc tự đánh giá của học sinh, hoặc bài portfolio (các hoạt động ứng dụng hoặc/ và các bài portfolio).

Gợi ý các hoạt động để học sinh tự đánh giá bản thân sau mỗi bài học hoặc giáo viên dùng để đánh giá học sinh (dạng PORTFOLIO):

- Mỗi học sinh được nhìn/ nhận một bảng gồm các nội dung vừa học trong bài.
- Học sinh/ giáo viên đánh dấu vào ô tương ứng với khả năng nhận biết/ áp dụng các nội dung bài học theo 4 mức độ tương ứng.
- Hoạt động nhằm kiểm tra khả năng vận dụng nội dung đã học và tăng tính tương tác trên lớp với các bạn học sinh khác. Học sinh được nhận 1 bảng các nội dung đã học, học sinh đi hỏi và điền tên các bạn trong lớp nếu các bạn trả lời là YES.
- Cho học sinh vẽ tranh về một nội dung đã học, sau đó chia sẻ với các bạn trong lớp về nội dung tranh đã vẽ.

6 PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH

Tiếng Anh 2 được sử dụng trong dạy và học tiếng Anh ở lớp 2 với thời lượng 2 tiết/ tuần (70 tiết cho một năm học). *Tiếng Anh 2* gồm 16 Đơn vị bài học (*Units*). Sau 2 Đơn vị bài học là một bài Thời gian học vui (*Fun time*) giúp học sinh rèn luyện, mở rộng kiến thức và kĩ năng. Sau 4 Đơn vị bài học là một bài ôn tập và tự kiểm tra (*Review and Self-check*) giúp học sinh củng cố lại những gì các em đã được học.

Mỗi đơn vị bài học được thực hiện trong 3 tiết, mỗi tiết kéo dài 35 phút: tiết thứ nhất dạy *Lesson 1*, tiết thứ hai dạy *Lesson 2* và tiết thứ ba dạy *Lesson 3*. Một *Fun time* được dạy trong 2 tiết. Một *Review* được dạy trong 3 tiết: tiết thứ nhất dạy phần *Phil and Sue*, tiết thứ hai và tiết thứ ba dạy phần *Self-check*.

Cả năm học có 2 tiết dự phòng (mỗi học kì 1 tiết), dùng cho các hoạt động ngoài chương trình (ví dụ: sinh hoạt câu lạc bộ, đọc sách, truyện tiếng Anh trong thư viện, tham quan,...) hoặc dùng để kiểm tra và chữa bài kiểm tra,... (nếu có). Kế hoạch dạy và học được trình bày dưới đây:

3 tiết/ 1 Đơn vị bài học x 16 Đơn vị bài học =	48 tiết
2 tiết/ 1 Fun time x 4 =	8 tiết
3 tiết/ 1 Review x 4 =	12 tiết
Số tiết dự phòng =	2 tiết
Tổng số:	70 tiết

Trên cơ sở kế hoạch dạy học chung đó, giáo viên có thể thực hiện phân phối chương trình dạy học như bảng bên dưới. Nội dung chi tiết của phân phối chương trình dạy học được tích hợp trong *sachmem.vn*.

6.1. Phân phối chương trình cho cả năm học

Tiếng Anh 2 có phân phối chương trình chung dưới đây:

Đơn vị bài học	Kế hoạch dạy học
Unit 1	3 tiết
Unit 2	3 tiết
Fun time 1	3 tiết
Unit 3	3 tiết
Unit 4	3 tiết
Review 1	3 tiết
Unit 5	3 tiết
Unit 6	3 tiết
Fun time 2	3 tiết
Unit 7	3 tiết
Unit 8	3 tiết
Review 2	3 tiết

Đơn vị bài học	Kế hoạch dạy học
Unit 9	3 tiết
Unit 10	3 tiết
Fun time 3	3 tiết
Unit 11	3 tiết
Unit 12	3 tiết
Review 3	3 tiết
Unit 12	3 tiết
Unit 12	3 tiết
Fun time 4	3 tiết
Unit 13	3 tiết
Unit 14	3 tiết
Review 4	3 tiết

Tiếng Anh 2 có ba dạng bài học: các đơn vị bài học (*Unit*), các bài thời gian học vui (*Fun time*) và các bài ôn tập và tự kiểm tra (*Review and Self-check*). Phân phối chương trình cho ba dạng bài cụ thể như sau:

6.2. Phân phối chương trình cho mỗi đơn vị bài học (Unit)

Mỗi đơn vị bài học được dạy trong 3 tiết lên lớp. Cụ thể là:

- Tiết thứ nhất: *Lesson 1 (1. Listen and repeat, 2. Point and say)*
- Tiết thứ hai: *Lesson 2 (3. Listen and chant, 4. Listen and tick/ circle, 5. Look and write/ Write and say)*
- Tiết thứ ba: *Lesson 3 (6. Listen and repeat, 7. Let's talk, 8. Let's sing)*

6.3. Phân phối chương trình cho mỗi đơn vị bài (Fun time)

Mỗi đơn vị bài *Fun time* được dạy trong 2 tiết lên lớp. Cụ thể là:

- Tiết thứ nhất: 1. *Find and circle the words. Then say ...*, 2. *Let's play*.
- Tiết thứ hai: 3. *Read and tick. Then colour and say ...*, 4. *Let's play*.

6.4. Phân phối chương trình cho mỗi đơn vị bài ôn tập (Review)

Mỗi đơn vị bài ôn tập và tự kiểm tra được dạy trong 3 tiết lên lớp. Cụ thể là:

- Tiết thứ nhất: Phil and Sue (1. *Listen and read*, 2. *Look again and circle*)
- Tiết thứ hai: Self-check (1. *Listen and tick*, 2. *Listen and circle*, 3. *Write and say*)
- Tiết thứ ba: Self-check (4. *Read and tick*, 5. *Guess, read and circle. Then say...*, 6. *Write the words*)

Phân phối chương trình trên được áp dụng cho các lớp học cơ bản, đại trà. Tùy theo điều kiện dạy học, trình độ học sinh, số tiết dạy của từng trường, cơ sở dạy học, giáo viên có thể linh hoạt bổ sung các tài liệu tham khảo cho các tiết học tăng cường trên lớp.

Phần hai

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH GIÁO VIÊN, SÁCH BÀI TẬP VÀ CÁC NGUỒN HỌC LIỆU KHÁC

1 HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TIẾNG ANH 2 – SÁCH GIÁO VIÊN

1.1. Giới thiệu chung

Tiếng Anh 2 – Sách giáo viên là tài liệu dành cho giáo viên thực hiện dạy học *Tiếng Anh 2 – Sách học sinh*. Sách được viết bằng tiếng Anh. Cùng với Sách học sinh, Sách giáo viên là công cụ không thể thiếu trong quá trình triển khai dạy học môn Tiếng Anh theo *Chương trình giáo dục phổ thông Làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2* của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tiếng Anh 2 – Sách giáo viên được biên soạn để hỗ trợ giáo viên xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học *Tiếng Anh 2 – Sách học sinh* theo nguyên tắc tuân thủ các định hướng của *Chương trình* về mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy học và đánh giá kết quả học tập. Bên cạnh đó, *Tiếng Anh 2 – Sách giáo viên* còn góp phần phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên thông qua khuyến khích giáo viên sử dụng các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học tích cực, mang tính phân hoá và lấy năng lực giao tiếp làm đích cuối cùng của việc dạy học.

1.2. Cấu trúc

Tiếng Anh 2 – Sách giáo viên bao gồm những cấu phần như sau:

Introduction - Phần *Introduction* giới thiệu:

- Quan điểm tiếp cận của *Tiếng Anh 2 – Sách học sinh*
- Cấu tạo của một đơn vị bài học trong Sách học sinh.
- Lập kế hoạch dạy học theo quy trình **G-I-P-O (Goal – Input – Procedure – Outcome)**
- Các câu lệnh và cách diễn đạt thông dụng trong giờ học tiếng Anh.

Việc giới thiệu quan điểm tiếp cận của *Tiếng Anh 2 – Sách học sinh* theo định hướng phát triển năng lực giao tiếp (chủ yếu tập trung vào các kĩ năng nghe và nói), lấy hệ thống chủ điểm/ chủ đề và quá trình dạy học làm trọng tâm sẽ giúp giáo viên có hiểu biết khái quát về đặc điểm của việc dạy học *Tiếng Anh 2* với tư cách là môn học tự chọn lần đầu tiên được thực hiện chính thức ở trường tiểu học Việt Nam.

Việc mô tả cấu tạo của một Đơn vị bài học (Unit) bao gồm 3 Bài học (Lesson 1, Lesson 2, Lesson 3) và các hoạt động tương ứng của mỗi bài học giúp giáo viên hiểu rõ về trọng tâm dạy học của mỗi bài học, mục tiêu và nội dung của từng hoạt động trong mỗi bài học, mối liên hệ hữu cơ giữa các hoạt động trong một bài học cũng như trong phạm vi đơn vị bài học, từ đó thấy được cách thức triển khai dạy học theo sách *Tiếng Anh 2 – Sách học sinh*, giúp giáo viên và học sinh hoàn thành mục tiêu dạy học quy định trong *Chương trình*.

Các hoạt động dạy học của mỗi đơn vị bài học được thiết kế theo mô hình G-I-P-O với các thành tố thiết yếu nhất trong dạy học là mục tiêu (goal), ngữ liệu đầu vào (input), quy trình (procedure) và yêu cầu cần đạt/kết quả đầu ra (output). Trong mỗi hoạt động, các thành tố này được mô tả ngắn gọn bằng ngôn ngữ đơn giản, dễ hiểu, thân thiện với giáo viên, đồng thời cũng thể hiện được những đặc trưng cơ bản nhất của đường hướng dạy học ngôn ngữ giao tiếp (Communicative Language Teaching). Phần quy trình của mỗi hoạt động có thể bao gồm những bước tiến hành khác nhau tùy thuộc vào đặc điểm từng loại hoạt động như Listen and repeat; Let's talk; ...

Danh mục các câu lệnh và cách diễn đạt thông dụng ở lớp học được giới thiệu để giúp giáo viên hình thành thói quen tăng cường sử dụng tiếng Anh đơn giản, cơ bản trong lớp học, từ đó góp phần tạo môi trường giao tiếp tiếng Anh cho học sinh trong điều kiện dạy học tiếng Anh ở Việt Nam còn nhiều hạn chế về môi trường giao tiếp.

Hướng dẫn dạy học Unit, Fun time và Review trong Tiếng Anh 2 - Sách học sinh

Tiếp theo sau phần *Introduction*, *Tiếng Anh 2 – Sách giáo viên* cung cấp hướng dẫn dạy học đối với mỗi Unit, Fun time và Review trong *Tiếng Anh 2 – Sách học sinh*.

a) Nội dung hướng dẫn dạy học Unit bao gồm:

- **Objectives:** nêu các mục tiêu học sinh cần đạt được cuối mỗi Unit, liên quan đến sử dụng âm, từ vựng, cấu trúc đã học trong các hoạt động giao tiếp.
- **Lesson 1 (Period 1):** gợi ý nội dung dạy học *Warm-up* và các hoạt động 1. *Listen and repeat* và 2. *Point and say* trong Lesson 1 của Sách học sinh. Ngoài ra, Sách giáo viên còn cung cấp hướng dẫn thực hiện một trò chơi (*Fun corner*) giúp học sinh ôn luyện và củng cố âm, từ vựng, ngữ pháp và cấu trúc ngữ pháp đã học. Các trò chơi ngôn ngữ được lựa chọn đa dạng, dễ thực hiện trong điều kiện các trường tiểu học Việt Nam và tạo hứng thú cho học sinh. Tuy nhiên, các

trò chơi này là hoạt động thêm và không bắt buộc do không nằm trong các hoạt động của Sách học sinh và thường nằm trong phần cuối *Lesson 1*.

- **Lesson 2 (Period 2):** gợi ý nội dung dạy học *Warm-up* và 3. *Listen and chant*; 4. *Listen and tick* và 5. *Look and write* trong *Lesson 2* của sách học sinh.
- **Lesson 3 (Period 3):** gợi ý nội dung dạy học *Warm-up* và 6. *Listen and repeat*; 7. *Let's talk* và 8. *Let's sing* trong *Lesson 3* của sách học sinh.

b) *Nội dung hướng dẫn dạy học Fun time bao gồm:*

- **General description:** mô tả chung về thời lượng dạy học quy định cho mỗi *Fun time* (2 tiết) và mục tiêu dạy học của mỗi hoạt động trong *Fun time*.
- **Objectives:** nêu các mục tiêu học sinh cần đạt được sau khi hoàn thành các hoạt động trong *Fun time* liên quan đến sử dụng âm, từ vựng, cấu trúc đã học trong các *Unit* trước đó dưới hình thức các hoạt động đa dạng, hấp dẫn, tạo hứng thú học tập cho học sinh.
- **Lesson 1 (Period 1):** gợi ý nội dung dạy học *Warm-up* và các hoạt động trong *Lesson 1* của Sách học sinh.
- **Lesson 2 (Period 2):** gợi ý nội dung dạy học *Warm-up* và các hoạt động trong *Lesson 2* của Sách học sinh.

c) *Nội dung hướng dẫn dạy học Review bao gồm:*

- **Objectives:** nêu các mục tiêu học sinh cần đạt được sau khi hoàn thành các hoạt động trong *Review* liên quan đến sử dụng âm, từ vựng, cấu trúc đã học (được liệt kê dưới dạng bảng tổng hợp các âm, từ vựng, cấu trúc đã học trong các *Unit* trước đó).
- **Phil and Sue** (Hai nhân vật tiếng Anh tạo sự hứng thú và tò mò cho học sinh): gợi ý nội dung dạy học *Warm-up* và các hoạt động 1. *Listen and read* và 2. *Look again and circle* trong *Phil and Sue* của sách học sinh.
- **Self-check:** gợi ý nội dung dạy học *Warm-up* và các hoạt động 1. *Listen and tick*, 2. *Listen and circle*; 3. *Write and say*; 4. *Read and tick* và 5. *Guess, read and circle. Then say/ Find the words/ Draw a zebra or a zebu. Then ask your friend.*; 6. *Write the words* của sách học sinh.

Sách giáo viên cung cấp hướng dẫn dạy học của 16 *Unit*, 4 *Fun time* và 4 *Review* trong *Tiếng Anh 2 – Sách học sinh*; Hướng dẫn dạy học các hoạt động của mỗi *Unit*, *Fun time* và *Review* được thực hiện thống nhất theo quy trình G-I-P-O. Sách giáo viên cũng cung cấp cho giáo viên những chú giải cần thiết liên quan đến ngôn ngữ và văn hoá trong quá trình dạy học Tiếng Anh lớp 2. Ngoài ra, tiến trình dạy học trong phần Procedure của mỗi hoạt động cũng thể hiện sự đổi mới về phương pháp dạy học lấy hoạt động/quá trình học làm trọng tâm, tăng cường hoạt động học tập tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh, chú ý đến dạy học phân hoá trong lớp học với những đối tượng học sinh khác nhau.

1.3. Sử dụng Tiếng Anh 2 – Sách giáo viên hiệu quả

Sách giáo viên cung cấp cho giáo viên những thông tin cơ bản và thiết thực về *Tiếng Anh 2 – Sách học sinh*, đồng thời hướng dẫn giáo viên thực hiện việc dạy học sách học sinh thông qua mô tả các hoạt động dạy học trong sách. Việc mô tả các hoạt động này chủ yếu mang tính chất định hướng, tham khảo đối với giáo viên trong quá trình dạy học.

Để phục vụ đối tượng sử dụng sách đa dạng bao gồm các giáo viên còn ít kinh nghiệm cũng như các giáo viên đã có kinh nghiệm nhất định trong lĩnh vực dạy học tiếng Anh cho học sinh đầu cấp tiểu học, Sách giáo viên cung cấp hướng dẫn dạy học thông qua việc thực hiện tuần tự các bước dạy học cơ bản của mỗi hoạt động trong một tiết học. Trên cơ sở đó, giáo viên có thể xây dựng và phát triển giáo án dạy học đáp ứng nhu cầu của lớp học cụ thể.

Tuỳ theo điều kiện dạy học cụ thể của địa phương (đặc điểm của học sinh, cơ sở vật chất, môi trường dạy học Tiếng Anh,...) và đặc thù của giáo viên, giáo viên có thể lựa chọn sử dụng *Tiếng Anh 2 – Sách giáo viên* theo những phương thức như sau:

- Sử dụng Sách giáo viên một cách linh hoạt theo hướng: (i) áp dụng một số hướng dẫn dạy học trong Sách giáo viên phù hợp với điều kiện dạy học ở địa phương và (ii) điều chỉnh hoặc bổ sung thêm những phương pháp, hình thức tổ chức, kĩ thuật dạy học khác nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh trên cơ sở đáp ứng mục tiêu dạy học đề ra trong *Tiếng Anh 2 – Sách giáo viên*;
- Tham khảo hướng dẫn dạy học trong *Tiếng Anh 2 – Sách giáo viên*, từ đó phát triển giáo án dạy học của cá nhân đáp ứng nhu cầu phát triển năng lực giao tiếp của đối tượng học sinh cụ thể trên cơ sở tuân thủ định hướng dạy học của *Tiếng Anh 2 – Sách học sinh*.

Dù lựa chọn phương thức sử dụng Sách giáo viên như thế nào, trước hết, giáo viên cần phải tìm hiểu và nắm vững *Chương trình giáo dục phổ thông Làm quen với Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2*, đặc biệt là yêu cầu cần đạt đối với học sinh sau mỗi giai đoạn học tập được quy định trong *Chương trình*. Giáo viên cũng cần nắm vững định hướng dạy học của *Tiếng Anh 2 – Sách học sinh* thông qua tìm hiểu phần Introduction được giới thiệu ở phần đầu của *Tiếng Anh 2 – Sách giáo viên*.

Giáo viên cần được khuyến khích sử dụng Sách giáo viên một cách linh hoạt trên cơ sở tham khảo các nguồn tài liệu hỗ trợ dạy học khác như mạng Internet, sách tham khảo về phương pháp dạy học, phần mềm sách điện tử tương tác và các học liệu điện tử,... có trên *sachmem.vn*.

Giáo viên không nên coi *Tiếng Anh 2 – Sách giáo viên* như là mẫu giáo án được biên soạn sẵn, tài liệu này chủ yếu mang tính chất hướng dẫn, minh họa cho giáo viên trong quá trình dạy học. Giáo viên cần vận dụng Sách giáo viên một cách phù hợp để đáp ứng điều kiện dạy học đa dạng ở địa phương cũng như nhu cầu, năng lực của các đối tượng học sinh khác nhau trong lớp học nhằm phát huy tối đa hiệu quả của Sách giáo viên và góp phần dạy học phát triển năng lực cho học sinh.

2 HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH BÀI TẬP

Tiếng Anh 2 – Sách bài tập là một thành phần của bộ sách *Tiếng Anh 2*.

Sách bài tập giúp học sinh ôn tập, củng cố và từng bước nâng cao năng lực giao tiếp tiếng Anh dựa trên những kiến thức và kĩ năng đã học ở *Tiếng Anh 2 – Sách học sinh*.

Sách bài tập gồm 16 Đơn vị bài tập tương ứng với 16 Đơn vị bài học trong Sách học sinh. Các hoạt động trong sách bài tập được lựa chọn đa dạng, mang tính giao tiếp cao, tạo hứng thú học tiếng Anh cho học sinh đầu cấp tiểu học. Các hoạt động này được thiết kế trên cơ sở bám sát những nội dung dạy học trong Sách học sinh cũng như yêu cầu cần đạt của *Chương trình*. Mỗi đơn vị bài tập có những hoạt động sau:

- 1. Look and match:** Giúp học sinh ôn tập và củng cố nghĩa của các từ đã học thông qua ghép nối các tranh và từ.
- 2. Listen and circle/ Listen and number:** giúp học sinh luyện nghe hiểu trong các tình huống giao tiếp.
- 3. Look and write:** Giúp học sinh rèn luyện cách viết các con chữ tiếng Anh cơ bản.
- 4. Look and write. Then say:** Giúp học sinh ôn luyện các từ đã học (ngữ nghĩa, cách viết, cách phát âm) thông qua điền con chữ còn thiếu vào các từ cơ bản và đọc được các từ đó.
- 5. Read and match/ circle/ tick:** Giúp học sinh củng cố và phát triển kĩ năng đọc hiểu các câu.
- 6. Game:** Giúp học sinh củng cố vốn từ vựng, phát triển các kĩ năng đọc và nói thông qua các hoạt động, trò chơi sáng tạo và vui nhộn.
- 7. Project:** Là một “Dự án” đơn giản dưới hình thức bài tập ngôn ngữ sáng tạo, giúp học sinh ôn lại các từ đã học thông qua các hoạt động để phát huy tính chủ động, sáng tạo, cá nhân hoá trong các tình huống thực tế.

Sách bài tập có thể được sử dụng như tài liệu dạy học bổ trợ ở lớp học hoặc giúp học sinh tự học ở nhà, từng bước nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh của các em. Như vậy, sách bài tập góp phần tạo cơ hội để học sinh được phát triển năng lực tùy theo nhu cầu và khả năng cụ thể của cá nhân, giúp giáo viên dạy học phân hoá trong điều kiện lớp học ở Việt Nam có sĩ số đông và học sinh có trình độ học tập khác nhau.

Để nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh ở tiểu học nói chung, ở những lớp đầu tiểu học nói riêng, một hệ thống học liệu đã được Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam triển khai để hỗ trợ việc dạy và học tiếng Anh của giáo viên và học sinh. Hệ thống học liệu này bám sát Chương trình và sách giáo khoa tiếng Anh lớp 2 như website sachmem.vn, thẻ từ, tranh ảnh, thiết kế bài giảng điện tử, hệ thống sách tham khảo bổ trợ... Hệ thống học liệu giúp giáo viên nâng cao năng lực dạy học và giúp học sinh học tiếng Anh hứng thú và hiệu quả.

3.1. sachmem.vn

sachmem.vn là một hệ thống phần mềm kèm theo học liệu điện tử do Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội – đơn vị thành viên Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xây dựng, có địa chỉ tên miền tại website sachmem.vn. Mục đích của sachmem.vn giúp nâng cao hiệu quả dạy và học tiếng Anh trong tất cả các cấp, lớp thuộc hệ thống giáo dục phổ thông trong đó có Tiếng Anh 2.

sachmem.vn được thể hiện rất đa dạng, phong phú và được nâng cấp thường xuyên để đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và dạy học của giáo viên. Hiện tại, giáo viên dạy tiếng Anh trên toàn quốc đang được Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam cấp quyền sử dụng miễn phí kho phần mềm sách điện tử tương tác và học liệu điện tử bổ trợ cho bộ sách giáo khoa Tiếng Anh phổ thông trên sachmem.vn. Khi mua sách Tiếng Anh 2, học sinh sẽ có một mã thẻ đính kèm sách để sử dụng phần mềm sách điện tử tương tác. Một số nội dung dạy học cơ bản được thể hiện trong Sách Mềm là:

- Sách giáo khoa và sách bài tập: Toàn bộ nội dung sách giáo khoa và sách bài tập được chuyển thể thành phần mềm sách điện tử tương tác, tích hợp hình ảnh, hình ảnh động, âm thanh, video, hoạt động tương tác, trò chơi học tập, công nghệ nhận diện giọng nói, chấm điểm tự động,...
- Sách giáo viên: Toàn bộ nội dung sách giáo viên được tích hợp trong phần mềm sách điện tử tương tác sách giáo khoa phiên bản dành cho giáo viên.
- Thẻ từ (Flashcards): Giúp giáo viên chủ động sử dụng trong việc dạy từ trong lớp học. Giáo viên có thể tự in theo kích thước, số lượng và theo nhu cầu dạy học thực tế.
- Bộ tranh theo chủ đề: Giáo viên có thể sử dụng các tranh chủ đề để dạy học, luyện tập và ôn tập kiến thức và kĩ năng giao tiếp cho học sinh. Tranh theo chủ đề trong sachmem.vn có thể dùng thay thế bộ tranh khổ lớn trên lớp vì các tranh khổ lớn khó bảo quản và mang tới từng lớp học.

- Bài tập luyện từ vựng: Ngoài bộ thẻ từ, sachmem.vn còn tích hợp toàn bộ từ vựng trong Tiếng Anh 2 một cách đầy đủ và trực quan, bao gồm cách viết, phát âm, nghĩa từ qua tranh và các ví dụ về cách sử dụng từ dưới các dạng nghe, nói, đọc, viết.
- Phân phối chương trình: hay còn gọi là kế hoạch dạy học môn tiếng Anh đã được giới thiệu vắn tắt ở phần trên.
- Ngoài những nội dung kể trên, sachmem.vn còn cung cấp nhiều học liệu khác như Bài giảng điện tử, Giáo án giờ lên lớp, Video một số tiết giảng mẫu,... sachmem.vn còn tạo môi trường tương tác, trao đổi thông tin đa chiều giữa giáo viên với giáo viên, giữa giáo viên với các chuyên gia môn học, giữa giáo viên và phụ huynh học sinh.

3.2. Thẻ từ

Bộ thẻ từ (flashcards) gồm có 114 thẻ thể hiện 65 từ vựng trọng tâm của các bài học trong sách *Tiếng Anh 2*. Một mặt của thẻ là hình ảnh màu của các đồ vật, con vật,... Mặt còn lại là từ mô tả đồ vật, con vật,...

- Thẻ từ giúp quá trình học của học sinh thêm sinh động, hấp dẫn và hiệu quả, đặc biệt có hiệu quả với học sinh có tư duy hình ảnh và trí thông minh vận động. Thẻ từ phát huy hiệu quả học tập ở tất cả các giai đoạn học tập của học sinh, cả trên lớp và ngoài lớp học.
- Thẻ từ có thể sử dụng trong rất nhiều hoạt động dạy học khác nhau từ dạy và học từ mới, ôn tập từ đến các hoạt động như đánh vần (*spelling*), 'chớp thẻ' (*memory flash*), tìm cặp (*pairing*), tìm thẻ (*finding cards*), ghép từ (*matching words*), đoán từ (*guessing words*), hoạt động vận động (*TPR activities*), luyện từ hoặc cấu trúc (*drill*),... Như vừa được đề cập, bộ thẻ từ cũng được tích hợp trong *sachmem.vn*.

3.3. Bộ quân rối Tiếng Anh 1 & 2

Bộ quân rối, là bộ các nhân vật trong SGK Tiếng Anh 1 & 2. Giáo viên có thể sử dụng cho các hoạt động dạy học trên lớp (trò chơi đóng vai, kể chuyện,...)

3.4. Tranh chủ đề

Tiếng Anh 2 còn có một bộ tranh chủ đề khổ lớn (posters) gồm 16 tranh (khổ A3). Bộ tranh có bố cục chặt chẽ và màu sắc hấp dẫn. Mỗi tranh thể hiện một vài chủ đề cơ bản được đề cập trong Sách học sinh. Các gợi ý về từ vựng, lời thoại trong tranh giúp học sinh ôn tập, củng cố và phát triển năng lực giao tiếp trên lớp học. Bộ tranh được coi như những dự án học tập vừa tạo sự kết nối giữa các đơn vị bài học trong sách giáo khoa vừa gắn kết với các tình huống giao tiếp ngoài nhà trường.

Giáo viên có thể sử dụng bộ tranh khổ lớn khi ôn tập, củng cố, kiểm tra hệ thống từ vựng, cấu trúc câu đã học. Với vai trò là các dự án học tập, giáo viên có thể khai thác các tranh nhằm nâng cao năng lực giao tiếp của học sinh. Bộ tranh theo chủ đề cũng được tích hợp trong *sachmem.vn*.

3.5. Bài giảng điện tử

Bài giảng điện tử là hệ thống các bài soạn gợi ý dựa trên nền tảng công nghệ điện tử (PowerPoint). Hệ thống bài soạn điện tử có nội dung bám sát các đơn vị bài học trong sách giáo khoa *Tiếng Anh 2*. Mỗi bài soạn được thiết kế chi tiết cho từng hoạt động cho mỗi giờ lên lớp, bao gồm mục tiêu hoạt động, nội dung dạy học, các bước lên lớp cụ thể kèm thời gian, gợi ý các đồ dùng thiết bị cần sử dụng hay cái trò chơi, bài tập tương tác và cách thức đánh giá kết quả học tập sau mỗi hoạt động.

Bài giảng điện tử có thể được sử dụng như một giáo án gợi ý, vừa giúp giáo viên tiết kiệm thời gian thiết kế bài dạy, vừa ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học. Trên cơ sở hệ thống bài giảng điện tử gợi ý, giáo viên có thể chỉnh sửa, nâng cấp để tạo ra những giáo án của riêng mình một cách dễ dàng, linh hoạt. Bài giảng điện tử cũng được tích hợp trong *sachmem.vn*.

4 CÁC NGUỒN HỌC LIỆU KHÁC

Để đáp ứng các nhu cầu học tập khác nhau của học sinh, từ đại trà đến nâng cao, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam biên soạn thêm các bộ sách bổ trợ tham khảo để giúp giáo viên, học sinh có thêm những lựa chọn nhằm ôn tập, củng cố và nâng cao kiến thức đã học trong sách giáo khoa tiếng Anh lớp 1, 2, đồng thời mở rộng kiến thức về ngôn ngữ, văn hoá của các nước trên thế giới, các thông tin về khoa học, cuộc sống, ... thông qua các câu chuyện viết bằng tiếng Anh, tăng cường thêm các hoạt động học tập để phát triển toàn diện các kĩ năng ngôn ngữ (nghe, nói, đọc, viết). Bộ tài liệu có thể được sử dụng để dạy trong các tiết bổ trợ tăng cường, bước đầu làm quen với việc học song ngữ Toán và Khoa học thông qua học môn tiếng Anh; là nguồn tài liệu cho giáo viên sử dụng để thực hiện các hoạt động kiểm tra, đánh giá thường xuyên và định kì trong suốt quá trình học tập trong năm học.

4.1. Writing 2 – Vở tập viết tiếng Anh 2

Writing 2 – Vở tập viết tiếng Anh lớp 2 hướng dẫn học sinh cách viết đúng, viết đẹp các từ vựng, cấu trúc được học trong sách giáo khoa *Tiếng Anh 2*, giúp các em ghi nhớ, ôn tập củng cố kiến thức học trên lớp qua các bài tập viết có tính tương tác vừa học vừa chơi. Các em vừa được rèn chữ viết, vừa ghi nhớ được từ vựng,

cấu trúc câu đã học trên lớp, vận dụng sáng tạo trong các bài tập có tính mở. *Writing 2 – Vở tập viết tiếng Anh 2* được biên soạn gồm 16 bài (Units) bám sát nội dung 16 *Units* trong sách giáo khoa *Tiếng Anh 2*.

4.2. Bổ trợ kỹ năng tiếng Anh – Story Land 2

Bổ trợ kỹ năng tiếng Anh – Story Land 2 được biên soạn dựa trên chương trình và sách giáo khoa *Tiếng Anh 2* của Bộ Giáo dục và Đào tạo, giúp học sinh phát triển toàn diện 4 kỹ năng Đọc – Viết (sách in) và Nghe – Nói (trên website *sachmem.vn*). Mỗi cuốn sách sẽ được cấp một mã thẻ cào sau bìa sách để đăng nhập và sử dụng phần mềm sách điện tử tương tác trên website này. Học sinh được nghe truyện, đọc lại và thu âm giọng đọc của mình bằng tính năng thu âm trên *sachmem.vn* để kiểm tra về phát âm, ngữ điệu chuẩn của người bản ngữ. Các câu chuyện được thu âm bằng giọng đọc của người bản ngữ.

Mỗi cuốn sách gồm 16 câu chuyện được tuyển chọn, biên soạn lại phù hợp với chủ đề, chủ điểm và các nội dung kiến thức tương đương trong *Chương trình Làm quen tiếng Anh lớp 2* nhằm giúp học sinh ôn tập, củng cố các kiến thức ngữ pháp, ngữ âm, từ vựng, ... đã học trong *Chương trình* đồng thời mở rộng kiến thức về văn hoá, địa lí, con người, phong tục, ... của các quốc gia trên thế giới, bồi dưỡng các giá trị sống cao đẹp của học sinh.

Đi kèm mỗi cuốn sách là một cuốn nhật kí đọc (*My reading world*) để giúp học sinh ghi nhớ lại nội dung câu chuyện, đồng thời các em được thoải mái tưởng tượng, sáng tạo thông qua các hoạt động project phong phú và hấp dẫn.

4.3. Learning Journal – Vở bài tập Tiếng Anh 2

Learning Journal – Vở bài tập Tiếng Anh 2 được biên soạn với mong muốn giúp các em học sinh tự ôn tập, đánh giá kiến thức và kỹ năng đạt được sau mỗi đơn vị bài học trong sách giáo khoa Tiếng Anh. Cuốn sách còn là một tài liệu hữu ích giúp định hướng và hỗ trợ các thầy cô đưa ra các cách tổ chức hoạt động phong phú, đa dạng nhằm đánh giá quá trình học tập của học sinh theo đúng các hướng dẫn về kiểm tra đánh giá được quy định trong *Chương trình Làm quen tiếng Anh 1, 2* của Bộ Giáo dục & Đào tạo.

Cuốn sách được biên soạn bám sát nội dung và chuẩn kiến thức kỹ năng trong sách giáo khoa Tiếng Anh, bao gồm 16 Unit tương ứng với 16 Đơn vị bài học trong sách. Mỗi Unit gồm có:

- Phần Language summary (Tóm tắt kiến thức): giúp hệ thống các kiến thức về ngữ âm, từ vựng và mẫu câu đã học trên lớp.
- 2 Lesson: mỗi Lesson gồm 3 hoạt động học, nhằm củng cố kiến thức trên lớp và mở rộng, phát huy năng lực đa dạng của học sinh.

Các hoạt động được thiết kế phong phú, thú vị, được sắp xếp từ dễ đến khó để đảm bảo đánh giá tốt nhất khả năng nhận biết cũng như ứng dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh.

Bên cạnh đó, các tác giả cũng biên soạn thêm các bài kiểm tra, được thiết kế với đầy đủ 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết mang tính bao quát, giúp đánh giá được sự tiến bộ của học sinh trong cả quá trình học.

4.4. Bài tập bổ trợ nâng cao Tiếng Anh 2

Bộ sách *Bài tập bổ trợ và nâng cao Tiếng Anh* được biên soạn để hỗ trợ cho nhà trường, giáo viên và học sinh có thêm tài liệu ôn tập và bổ trợ nâng cao kiến thức ngôn ngữ Anh dành cho buổi 2. Tài liệu được biên soạn dựa trên chuẩn kiến thức, kỹ năng được yêu cầu trong Chương trình làm quen tiếng Anh 1, 2 của Bộ GD & ĐT, đồng thời có phần mở rộng nâng cao dành cho các học sinh khá giỏi, phù hợp với thời lượng học buổi 2/ ngày.

Cuốn *Bài tập bổ trợ và nâng cao Tiếng Anh 2* được cấu trúc như sau:

Nội dung cuốn sách *Bài tập bổ trợ và nâng cao tiếng Anh 2* tập trung vào các chủ đề được quy định trong chương trình làm quen tiếng Anh 1, 2 (School things, Food and drinks, Toys, Numbers, Family, Colours, Animals...). Các chủ đề lớn được chia nhỏ hơn để giúp các em học sinh có thể dễ dàng học tập. Cuốn sách bao gồm 16 chủ đề. Phần từ vựng và cấu trúc thực hành trong sách được tổng hợp từ các bộ sách Tiếng Anh được Bộ Giáo dục và Đào tạo thông qua và cho phép sử dụng.

Mỗi chủ đề được học trong 2 tuần, mỗi tuần 2 tiết. Như vậy một chủ đề sẽ được học trong 4 tiết học (Lesson). Mỗi chủ đề gồm các phần sau:

- Phần 1: 3 hoạt động (Activity) cơ bản: Ôn tập lại từ vựng và cấu trúc (bao gồm các dạng bài kiểm tra lại từ vựng, cấu trúc câu đã học trong chương trình). Phần này nằm trong *Lesson 1*.
- Phần 2: Hoạt động mở rộng nhằm phát triển, mở rộng kiến thức ngôn ngữ và kỹ năng ngôn ngữ, bao gồm hoạt động mở rộng từ vựng/ cấu trúc và các hoạt động phát triển kỹ năng nghe, nói, đọc, và viết. Phần này thuộc *Lesson 2, 3*.
- Phần 3: Hoạt động dự án được thực hiện trong *Lesson 4*. Đây là điểm thú vị của cuốn sách nhằm cung cấp cho các thầy cô ý tưởng về các dự án học tập đơn giản, hiệu quả giúp học sinh vận dụng được những kiến thức đã học. Phần này đưa ra các bước thực hiện rõ ràng, giúp học sinh hiểu các bước các em cần tiến hành để hoàn thành dự án học tập của mình.

4.5. Học Tiếng Anh qua môn Khoa học và Toán

Bộ sách *Học Tiếng Anh qua môn Khoa học và Toán* được biên soạn theo quan điểm dạy học tích hợp môn Tiếng Anh dựa trên nền kiến thức môn Khoa học và Toán ở cấp tiểu học.

Nội dung bộ sách dựa trên chương trình môn Tiếng Anh, Tự nhiên - Xã hội và Toán ở cấp tiểu học, trong đó lựa chọn các chủ điểm và nội dung phù hợp để củng cố kiến thức và kĩ năng ngôn ngữ học sinh cần đạt trong Chương trình, đồng thời đáp ứng được các năng lực chung và chuyên biệt của môn Khoa học và môn Toán.

Bộ sách giúp học sinh bước đầu làm quen với các từ vựng, khái niệm khoa học, Toán bằng tiếng Anh. Thông qua các bài học, học sinh không những được củng cố và mở rộng các từ vựng và kiến thức khoa học bằng tiếng Anh mà còn được bồi dưỡng và phát huy các giá trị sống, tình yêu thiên nhiên, con người, ý thức bảo vệ bản thân, gia đình, cộng đồng, ý thức tiết kiệm, giữ gìn bảo vệ tài sản, các năng lực chung và năng lực khoa học khác.

Bộ sách còn hỗ trợ tạo môi trường học tập hứng thú cho học sinh, giúp học sinh tiếp cận với những phương pháp học tập của thế kỉ 21, học tích hợp liên môn thông qua học tiếng Anh và sẵn sàng hội nhập quốc tế sau này.

Phần ba

HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC DẠY HỌC MỘT SỐ DẠNG BÀI TRONG TIẾNG ANH 2

UNIT 10: AT THE ZOO

Objectives

By the end of the unit, pupils will be able to:

- correctly pronounce the name of the letter Z/z (/zed/);
- correctly pronounce the sound of the letter Z/z (/z/) in isolation and in the words *zoo*, *zebu* and *zebra*;
- correctly pronounce the sound of the letter Z/z (/z/) and the words *zoo*, *zebra*, *zebu* and say the sentence structure ***That's a*** _____. in a chant;
- recognize target words and sentence structure while listening;
- complete and say the words *zoo*, *zebu* and *zebra*;
- use the sentence structures ***Do you like the*** _____? and ***Yes, I do./ No, I don't.*** to ask and answer questions about likes and dislikes.
- sing a song with the sentence structures ***Do you like the*** _____? and ***Yes, I do./ No, I don't.***

LESSON 1 (Period 1)

Warm-up

- Refresh pupils' memory of the previous unit by having them sing the song from Unit 9, Lesson 3.
- Introduce the topic of the new unit by showing pictures of different animals you can see at the zoo, e.g. monkey, tiger, zebra. Ask pupils where you might see these animals and if they have ever been to a zoo.
- Say "Open your books at page 43 and look at Unit 10, Lesson 1."

1. Listen and repeat.

Goal: To correctly pronounce the name of the letter *Z/z* and the sound /z/, both in isolation and in the words *zoo*, *zebu* and *zebra*.

Input: The picture shows a zoo.

Zoo, *zebu* and *zebra* are labelled, with the letter *Z/z* in red.

(A zebu is a species of South Asian cattle, with a distinctively large hump on its shoulders.)

The sound of the letter *Z/z* (/z/) is the focus of Unit 10.

Procedure: **Step 1:** Draw pupils' attention to the picture (say "Look at the picture."). Ask questions to help them identify the context (see *Input*).

Step 2: Have pupils point to the letter *Z/z* (say "Point to the letter *Z*"). Explain that the name of the letter *Z/z* is different to its sound (say "Listen. /zed/ /z/").

Step 3: Play the recording of the name and sound of the letter *Z/z* and encourage pupils to repeat (say "Listen and repeat."). Do this several times, with pupils repeating both individually and in chorus. Correct their pronunciation if necessary, and praise them when their pronunciation is good.

Step 4: Have pupils look at the zoo (say "Look at the zoo."). Then have them point to the word *zoo* (say "Point to the zoo."). Draw their attention to the colour of the letter *z* (say "Look at the colour of the letter *z*. It is red.").

Step 5: Play the recording of *zoo* and encourage pupils to repeat (say "Listen and repeat."). Do this several times, with pupils repeating both individually and in chorus. Correct their pronunciation if necessary, and praise them when their pronunciation is good.

Step 6: Repeat **Steps 4** and **5** for *zebu* and *zebra*.

Step 7: Play the recording in full and encourage pupils to repeat the name and sound of the letter *Z/z*, *zoo*, *zebu* and *zebra* both individually and in chorus.

Outcome: Pupils can correctly pronounce the name of the letter *Z/z* and the sound /z/, both in isolation and in the words *zoo*, *zebu* and *zebra*.

2. Point and say.

Goal: To correctly identify and pronounce the words *zoo*, *zebu* and *zebra*.

Input: See Activity 1.

Procedure: **Step 1:** Have pupils point to the letter Z/z and correctly pronounce its name and sound (say “Point to the letter Z. Say /zed/. Now say /z/.”).

Step 2: Have pupils point to and correctly pronounce the word *zoo* (say “Point to the zoo. Say *zoo*.”). Do this several times, with pupils repeating both individually and in chorus. Correct their pronunciation if necessary, and praise them when their pronunciation is good.

Step 3: Repeat **Step 2** for *zebu* and *zebra*.

Step 4: Put pupils into pairs or groups for further practice of **Steps 1** to **3**. Go around the class to offer help or correct pupils’ pronunciation, if necessary.

Outcome: Pupils can correctly identify and pronounce the words *zoo*, *zebu* and *zebra*.

Fun corner

Kim's Game

Goal: To recognize target words while listening and successfully recall the position of the relevant pictures.

Input: Two sets of flashcards, each of which contains eight cards showing pictures of objects, food, animals, etc. that pupils have learnt. Make sure to include the words pupils have learnt in this lesson.

Procedure: **Step 1:** Divide the class into two teams. Say “You are going to play a memory game.”

Step 2: Display both sets of cards face up on the board. Give pupils two minutes to memorize their set.

Step 3: Turn the cards face down on the board. Explain that when you say a word, a nominated pupil from each team must run to their set, try to remember which card shows the relevant picture and turn it over to show to their team. A correct card scores one point. When the pupils’ turn is over, they must put the cards back on the board and return to their seats.

Step 4: Play the game. Remember to nominate a pupil from each team before saying the word.

Step 5: Count the points for each team and announce the winner. The team with the most points wins. The winning team must then correctly pronounce all of the words.

Outcome: Pupils can recognize target words while listening and successfully recall the position of the relevant pictures.

LESSON 2 (Period 2)

Warm-up

- Ask pupils what letter and sound they learnt in Lesson 1 (Z/z, /z/).
- Show pictures of the words that pupils learnt in Lesson 1 (*zoo*, *zebu* and *zebra*) and encourage them to say the words in chorus. More advanced classes can add other words beginning with the letter Z/z.
- Say “Open your books at page 44 and look at Unit 10, Lesson 2.”

3. Listen and chant.

Goal: To correctly pronounce the words *zoo*, *zebra*, *zebu* and say the sentence structure ***That's a*** _____. in a chant.

Input: A chant about the zoo.

The picture shows some children at the zoo. They are looking at a zebu and a zebra.

Procedure: **Step 1:** Draw pupils' attention to the picture and have them point to the zebu/ zebra (say “Look at the picture. We're at the zoo. Point to the zebu/ zebra.”).

Step 2: Play the recording of the chant to familiarize pupils with the words and rhythm (say “Listen.”).

Step 3: Have pupils point to the first line of the chant (say “Point to line one.”). Play the recording of the first line and encourage pupils to chant (say “Listen and chant.”).

Step 4: Repeat **Step 3** for the other lines of the chant.

Step 5: Play the recording in full and encourage pupils to chant (say “Listen and chant.”). Pupils can clap along or do other actions to help them keep the rhythm.

Step 6: Divide the class into two teams. Teams take it in turns to chant a line. The whole class can clap along or do other actions.

Outcome: Pupils can correctly pronounce the words *zoo*, *zebra*, *zebu* and say the sentence structure ***That's a*** _____. in a chant.

4. Listen and circle.

Goal: To recognize the words *zebra*, *zebu* and the sentence structure ***That's a*** _____ while listening.

- Input:** 1. Pictures: (a) a zebra and (b) a tiger.
Audio script: That's a zebra.
2. Pictures: (a) a monkey and (b) a zebu.
Audio script: That's a zebu.
- Procedure:** **Step 1:** Have pupils look at the pictures and say the words (say "Point and say."). When pupils answer correctly, confirm by saying "zebra/tiger/monkey/zebu".
- Step 2:** Play the recording and allow pupils time to complete the activity (say "Listen and circle." Play the recording again, if necessary (say "Listen again.")).
- Step 3:** Check the answers by asking "a or b?" When pupils answer correctly, confirm by saying "1a. That's a zebra."/"2b. That's a zebu." and encourage them to repeat.
- Outcome:** Pupils can recognize the words *zebra*, *zebu* and the sentence structure ***That's a*** _____. while listening.

5. Look and write.

- Goal:** To write the letter Z/z and complete the words *zoo*, *zebra* and *zebu*.
- Input:** Writing grids for Z (upper case) and z (lower case).
Pictures of a zoo, a zebra and a zebu, with the labels ____oo, ____ebra and ____ebu for completion.
- Procedure:** **Step 1:** Write the letter Z (upper case) on the board and say "Z" (/zed/).
- Step 2:** Write the letter Z (upper case) on the board again, but this time is more slowly. Invite a few pupils to come to the front of the class and write the letter Z (upper case) on the board.
- Step 3:** Repeat **Steps 1** and **2** for z (lower case).
- Step 4:** Have pupils look at the writing grids (say "Look and write."). Allow pupils time to complete the activity. Go around the class to offer support and feedback.
- Step 5:** Draw pupils' attention to the picture and labels (say "Look and write."). Allow pupils time to complete the activity. Go around the class to offer support and feedback.
- Outcome:** Pupils can write the letter Z/z and complete the words *zoo*, *zebra* and *zebu*.

LESSON 3 (Period 3)

Warm-up

- Draw or show pictures of different zoo animals. Point and say “That’s a ____.” and encourage pupils to complete the sentence with the correct animal name.
- Say “Open your books at page 45 and look at Unit 10, Lesson 3.”

6. Listen and repeat.

Goal: To use the sentence structures ***Do you like the ____?*** and ***Yes, I do./ No, I don’t.*** to ask and answer questions about likes and dislikes.

Input: The picture shows three children at the zoo.
One girl is saying “Do you like the zoo?” The other girl is saying “No, I don’t.”
The boy is saying “Yes, I do.”

Procedure: **Step 1:** Draw pupils’ attention to the picture (say “Look at the picture.”). Say “Do you like the zoo?” – “Yes, I do./ No, I don’t.”

Step 2: Have pupils point to the sentences (say “Point to the sentences.”). Play the recording and encourage pupils to repeat (say “Listen and repeat.”). Do this several times, with pupils repeating both individually and in chorus. Correct their pronunciation if necessary, and praise them when their pronunciation is good.

Outcome: Pupils can use the sentence structures ***Do you like the ____?*** and ***Yes, I do./No, I don’t.*** to ask and answer questions about likes and dislikes.

7. Let’s talk.

Goal: To use the sentence structures ***Do you like the ____?*** and ***Yes, I do./ No, I don’t.*** to ask and answer questions about likes and dislikes.

Input: There are three pictures showing (a) a zebra, (b) a zebu, and (c) a zoo, together with the sentence structures ***Do you like the ____?*** and ***Yes, ____./ No, ____.***

Procedure: **Step 1:** Write *Do you like the ____?* on the board. Underneath the question, write *Yes, ____.* and *No, ____.* Ask Ss what to say if they like and what to say if they do not like something. Encourage them to complete *Yes, ____.* and *No, ____.* Write them on the board.

Step 2: Draw pupils’ attention to Picture a (say “Look at Picture a.”). Say “Do you like the ____?” and encourage them to complete the sentence with “zebra”.

Step 3: Say “Do you like the zebra?” Point to each of the possible answers written on the board and encourage pupils to answer “Yes, I do.” or “No, I don’t.”, depending on their own individual likes and dislikes.

Step 4: Repeat **Steps 2** and **3** for Pictures b and c.

Step 5: Have pupils work in pairs to look at each picture and practise asking and answering questions about likes and dislikes. Go around the class to offer support and feedback.

Outcome: Pupils can use the sentence structures ***Do you like the _____?*** and ***Yes, I do./ No, I don’t.*** to ask and answer questions about likes and dislikes.

8. Let’s sing!

Goal: To sing a song with the sentence structures ***Do you like the _____?*** and ***Yes, I do./ No, I don’t.***

Input: A song about the zoo.

The picture shows some children at the zoo. They are looking at a zebra and a zebu.

Procedure: **Step 1:** Draw pupils’ attention to the picture (say “Look at the picture.”). Say “Do you like the zebu/zebra?” and encourage them to answer using the full sentence structure.

Step 2: Play the recording of the song to familiarize pupils with the rhythm and melody (say “Listen.”).

Step 3: Read the song line by line and encourage pupils to repeat (say “Listen and repeat.”). Do this several times, with pupils repeating both individually and in chorus. Correct their pronunciation if necessary, and praise them when their pronunciation is good.

Step 4: Say “Let’s sing!” Play the recording line by line and encourage pupils to sing along.

Step 5: Have pupils work in groups to make up actions for the song. Invite a few groups to perform the song for the class.

Outcome: Pupils can sing a song with the sentence structures ***Do you like the _____?*** and ***Yes, I do./ No, I don’t.***

FUN TIME 3

Fun time is an opportunity for pupils to do some fun activities and games, and to practise speaking English. It is also a chance for them to revise what they learnt in the preceding units. Each *Fun time* section is taught across two units:

Unit	Activity	Objective
1	1	Review target vocabulary.
	2	Play a game to review target vocabulary.
2	3	Revise target sentence structure(s).
	4	Play a game to review target vocabulary.

Objectives

In *Fun time 3*, pupils will:

- correctly identify and pronounce the words *yogurt*, *yams*, *yo-yos*, *zoo*, *zebu* and *zebra*;
- correctly spell the words *yogurt*, *yams*, *zoo* and *zebu*;
- write the words *yogurt*, *yams*, *zoo*, *zebu* and complete the sentence structures *I want some _____*. and *Do you like the _____?*

UNIT 1

1. Circle and match. Then say.

Goal: To correctly identify and pronounce the words *yogurt*, *yams*, *zoo*, *zebra* and *yo-yos*.

Input: Four pictures and a set of letters.

Procedure: **Step 1:** Draw pupils' attention to Picture a (say "Look at Picture a").

Step 2: Elicit the word indicated by the picture. When pupils answer correctly, confirm by saying "yo-yos" but don't write the word on the board.

Step 3: Repeat **Steps 1** and **2** for Pictures b "yams", c "yogurt", d "zoo" and e "zebra".

Step 4: Draw pupils' attention to the set of letters. Have them circle the letters to make words (say "Circle the letters to make words."). Go around the class to offer help, if necessary.

Step 5: Write the set of letters on the board. Nominate five pupils to come to the front and circle the letters to make words on the board. Encourage the rest of the class to help them and to check their own answers.

Step 6: Point to each word and encourage pupils to say it both individually and in chorus (say "Say: yogurt/ yams/ zoo/ zebra/ yo-yos."). Correct pupils' pronunciation if necessary, and praise them when their pronunciation is good.

Outcome: Pupils can correctly identify and pronounce the words *yogurt/ yams/ zoo/ zebra/ yo-yos*.

2. Let's play.

What and where

Goal: To correctly identify and pronounce the words *zebu, yogurt, zebra, zoo, yams*.

Input: A board with five target words written on it. All the words are in circles.

Procedure: **Step 1:** Write five target words on the board. Draw a circle around each word.

Step 2: Tell pupils to look at and remember the words. Explain that when you erase one of the words, pupils must try to remember it. When you erase a second word, pupils must try to remember both words. Continue until all the words have been erased and pupils can say all five from memory.

Step 3: Play the game.

Outcome: Pupils can correctly identify and pronounce the words *zebu, yogurt, zebra, zoo, yams*.

UNIT 2

3. Write and say.

Goal: To correctly spell and write the words *yogurt, yams, zoo, zebu* and complete the sentence structures ***I want some*** _____. and ***Do you like the*** _____?

Input: A crossword grid with four picture clues.

Procedure: **Step 1:** Draw pupils' attention to Picture 1 (say "Look at Picture 1.") and encourage them to say *yogurt*.

Step 2: Have pupils work in pairs to correctly spell and write *yogurt* in the crossword grid. Go around the class to offer help, if necessary.

Step 3: Write *I want some _____* on the board and encourage pupils to complete the sentence with *yogurt*. Write *yogurt* in the gap and encourage pupils to say the full sentence structure.

Step 4: Repeat **Steps 1 to 3** for Picture 2 *I want some yams*. Picture 3 *Do you like the zoo?* and Picture 4 *Do you like the zebu?*

Step 5: Have pupils say the completed sentences aloud (say "Now say."). Do this several times, with pupils saying the sentences both individually and in chorus. Correct their pronunciation if necessary, and praise them when their pronunciation is good.

Outcome: Pupils can correctly spell and write the words *yogurt*, *yams*, *zoo*, *zebu* and complete the sentence structures *I want some _____* and *Do you like the _____?*

4. Let's play.

Pass the word

Goal: To correctly identify and pronounce the words *yogurt*, *yams*, *yo-yos*, *zoo*, *zebra* and *zebu*.

Input: A picture of a class playing the game.
Flashcards showing target words.

Procedure: **Step 1:** Divide the class into two teams. Have each team stand in a line.

Step 2: Give the first pupil in each line a flashcard. Explain that he/she must read the word (without saying it out loud!) and then whisper it to the next pupil in the line. The second pupil must then whisper it to the third, and so on. When the word reaches the last pupil in the line, he/she should call it out. The first team to call out a correct word wins.

Step 3: Play the game.

Outcome: Pupils can correctly identify and pronounce the words *yogurt*, *yams*, *yo-yos*, *zoo*, *zebra* and *zebu*.

REVIEW 3

Objectives

In *Review 3*, pupils will:

- review the names and sounds of the letters *Y/y*, *Z/z*, *I/i* and *A/a*;
- review target words and sentence structures;
- practise all four skills (reading, writing, listening, speaking).

Phonics: the sound of the letter *Y/y* (/j/)
the sound of the letter *Z/z* (/z/)
the sound of the letter *I/i* (/aɪ/)
the sound of the letter *A/a* (/eɪ/)

Vocabulary: *yogurt, yams, yo-yos*
zoo, zebu, zebra
sliding, riding, driving
grapes, cake, table

Sentence structures:

What do you want? and ***I want some*** _____. to ask and answer questions about what someone wants to buy in a grocery store.

Do you like the _____? and ***Yes, I do./No, I don't.*** to ask and answer questions about likes and dislikes.

They're _____ (verb + *-ing*). to say what other people are doing.

The _____ ***is/are on the table.*** to talk about the position of things.

PHIL AND SUE

Warm-up

- Refresh pupils' memory of the Unit 9 to 12 topics by showing pictures of a grocery store, a zoo, a playground and a café. Encourage pupils to use the words and sentence structures that they learnt.
- Say "Open your books at page 54 and look at Review 3, Phil and Sue."

1. Listen and read.

Goal: To correctly identify and pronounce target words and sentence structures, as well as read and understand a short story.

Input: There are four pictures in the story.

Picture 1 shows Phil, Peter and Lucy at a table. On the table, there is a birthday cake, grapes, and yogurt. Phil is saying "Today is Super Sue's birthday." Lucy is saying "The cake is on the table." Peter is saying "And the grapes are on the table, too."

Picture 2 shows Phil and two friends at a table. On the table, there is a birthday cake, grapes, and yogurt. Phil is saying "Do you like the cake?" Lucy is saying "Yes, I do."

Picture 3 shows Phil and two friends looking out of the front door. Lucy is saying "Where's Sue?"

Picture 4 shows Phil and two friends looking out of the front door. Sue and Kate are riding bikes up the path. Phil is saying "Oh, Sue and Kate are here. They're riding bikes." Lucy and Peter are saying "Happy birthday, Sue!"

Procedure: **Step 1:** Draw pupils' attention to the pictures (say "Look at the pictures."). Ask questions to help them identify the context (see *Input*).

Step 2: Have pupils point to Picture 1 (say "Point to Picture 1."). Play the recording for Picture 1 and encourage pupils to repeat (say "Listen and repeat.").

Step 3: Repeat **Step 2** for Pictures 2, 3 and 4.

Step 4: Have pupils work in pairs to act out the story. Go around the class to offer help and correct pupils' pronunciation, if necessary.

Step 5: Invite a few pairs to act out the story for the class.

Extra activity: For more advanced classes, have pupils close their books and try to remember what the characters are doing in each picture.

Outcome: Pupils can correctly identify and pronounce target words and sentence structures, as well as read and understand a short story.

2. Look again and circle.

Goal: To correctly identify target words from the story.

Input: See Activity 1.

Procedure: **Step 1:** Have pupils point to and say the word *grapes* (say "Point to the word grapes. Say *grapes*").

Step 2: Have pupils look again at the story and try to find *grapes* in one of the pictures (say "Look again. Are there grapes in the story?"). If there are *grapes*, pupils should circle the word/ picture; if not, then they do not need to circle the word/ picture.

Step 3: Repeat **Steps 1** and **2** for *yogurt, cake, yams, riding, sliding, zoo* and *zebra*.

[Answers: *grapes, yogurt, cake, riding*]

Outcome: Pupils can correctly identify target words from the story.

SELF-CHECK

Say "Open your books at page 55 and look at Self-check."

1. Listen and tick or cross.

Goal: To recognize target words while listening.

Input: There are four pictures: 1. two yo-yos, 2. a cake, 3. an ox and 4. two children sliding.

Audio script:

1. A: What do you want? B: I want some yo-yos.
2. The cake is on the table.
3. I like the zebra.
4. They're riding bikes.

Procedure: **Step 1:** Have pupils look at the pictures and say the words (say "Point and say."). When pupils answer correctly, confirm by saying "yo-yos/cake/ox/sliding".

Step 2: Play the recording and allow pupils time to complete the activity (say "Listen and tick or cross."). Play the recording again, if necessary (say "Listen again.>").

Step 3: Check the answers by asking "Tick or cross?" When pupils answer correctly, confirm by saying "tick/cross".

Outcome: To recognize target words while listening.

2. Listen and circle.

Goal: To recognize the sounds of letters while listening.

Input: Four pairs of letters:

1. *a* and *i*

2. *y* and *a*

3. *y* and *z*

4. *i* and *z*

Audio script: 1. *a* 2. *y* 3. *z* 4. *i*

Procedure: **Step 1:** Have pupils look at the letters and say the sounds (say "Point and say."). When pupils answer correctly, confirm by saying "/eɪ/ /j/ /z/ /aɪ/".

Step 2: Play the recording and allow pupils time to complete the activity (say "Listen and circle."). Play the recording again, if necessary (say "Listen again.")

Step 3: Check the answer to Question 1 by asking "/eɪ/ or /aɪ/?" When pupils answer correctly, confirm by saying "/eɪ/" and encourage them to repeat.

Step 4: Repeat **Step 3** for Questions 2, 3 and 4.

Outcome: Pupils can recognize the sounds of letters while listening.

3. Write and say.

Goal: To write the letters *a*, *y*, *i* and *z* to complete target words.

Input: Pictures of some grapes, some yams, a boy driving a car and a zoo, with the labels *gr__pes*, *__ams*, *dr__ving* and *__oo* for completion.

Procedure: **Step 1:** Have pupils look at the pictures and say the words (say "Point and say."). When pupils answer correctly, confirm by saying "grapes/ yams/ driving/ zoo".

Step 2: Have pupils write the letters to complete the words (say "Look and write."). Allow pupils time to complete the activity. Go around the class to offer support and feedback.

Step 3: Have pupils say the words (say "Now say.").

Outcome: Pupils can write the letters *a*, *y*, *i* and *z* to complete target words.

4. Read and tick.

Goal: To correctly identify and pronounce target words and sentence structures.

Input: There are three sentences, with two pictures under each sentence.

Procedure: **Step 1:** Have pupils read and say Sentence 1 *They're sliding.* (say "Read and say:").

Step 2: Have pupils look at the pictures underneath the sentence and say the words (say "Point and say:"). When pupils answer correctly, confirm by saying "riding/sliding".

Step 3: Say "Read and tick." and allow pupils time to complete the activity.

Step 4: Check answers by saying "a or b?" When pupils answer correctly, confirm by saying "1b. They're sliding" and encouraging them to repeat.

Step 5: Repeat **Steps 1 to 4** for Sentence 2 *The grapes are on the table.* and Sentence 3 A: *What do you want?* – B: *I want some yogurt.*

Outcome: Pupils correctly identify and pronounce target words and sentence structures.

5. Draw a zebra or a zebu. Then ask your friend.

Goal: To recognize and draw target words and to use target sentence structures.

Input: A space for pupils to draw a zebra or a zebu.

The target sentence structures ***Do you like the _____?*** and ***Yes, _____./ No, _____.***

Procedure: **Step 1:** Have pupils draw a zebra or a zebu (say "Draw a zebra or a zebu:").

Step 2: Have pupils work in pairs to practise asking and answering questions about likes and dislikes.

Outcome: Pupils can recognize and draw target words and use target sentence structures.

6. Write the words.

Goal: To correctly spell and complete target words.

Input: The picture shows the countryside. There are two children sliding. There are two girls riding bikes. There is a father, mother, daughter and baby having a picnic. On the blanket there is a cake, some yogurt, and some grapes. The daughter is holding a toy zebra.

The words *sliding*, *riding*, *zebra*, *cake*, *yogurt* and *grapes* are labelled for completion.

Procedure: **Step 1:** Have pupils look at and describe the picture using the words they have learnt.

Step 2: Write s _ _ _ _ _ on the board and encourage pupils to complete the word. When they answer correctly, confirm by saying “sliding” and encouraging them to repeat.

Step 3: Repeat **Step 2** for *riding* (r _ _ _ _), *zebra* (z _ _ _), *cake* (c _ _), *yogurt* (y _ _ _ _) and *grapes* (g _ _ _ _).

Step 4: Say “Write the words.” and allow pupils time to complete the activity.

Step 5: Check answers by inviting six pupils to come to the front and complete the words *sliding*, *riding*, *zebra*, *cake*, *yogurt* and *grapes* on the board.

Outcome: Pupils can correctly spell and complete target words.

Tài liệu tham khảo

- Bộ Giáo dục và Đào tạo [MoET] (2018a). *Chương trình giáo dục phổ thông: Chương trình tổng thể* (General School Education Curriculum). (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).
- Bộ Giáo dục và Đào tạo [MoET] (2018b). *Chương trình giáo dục phổ thông: Chương trình môn tiếng Anh* (General School Education English Curriculum). (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).
- Bộ Giáo dục và Đào tạo [MoET] (2018c). *Chương trình giáo dục phổ thông làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2* (General School Education Introductory English Curriculum for Grade 1 and Grade 2). (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).
- Broughton, G. et al. (1978). *Teaching English as a Foreign Language*. London, Henley and Boston: Routledge & Kegan Paul.
- Cameron, L. (2011). *Teaching Languages to Young Learners*. Cambridge: Cambridge University Press.
- Chomsky, N. (1965). *Aspects of the Theory of Syntax*. Cambridge, Massachusetts: The M.I.T. Press.
- Eurydice (2005). *Key Data on Teaching Languages at School in Europe*. 2005 edition. Brussels: Eurydice.
- Eurydice (2017). *Eurydice Report: Key Data on Teaching Languages at School*. Retrieved 18 Feb. 2018 from <https://www.csee-etu.org/en/news/archive/2038-eurydice-report-key-data-on-teaching-languages-at-school-in-europe>
- Fernández, E.M. and Cairns, H.S. (2015). *Fundamentals of Psycholinguistics*. Singapore: Wiley-Blackwell.
- Hoàng Văn Vân (2019). *Giáo dục ngoại ngữ ở bậc phổ thông trên thế giới: Tình hình hiện tại và những vấn đề*. Tạp chí Nghiên cứu nước ngoài (VNU Journal of Foreign Studies), Vol.35 - No.5 (2019) 1-40.
- Hoàng Văn Vân et. al. (2020). *Tiếng Anh 1 – Sách học sinh*. Hà Nội: Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
- Hoàng Văn Vân et. al. (2020). *Tiếng Anh 1 – Sách giáo viên*. Hà Nội: Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
- Hoàng Văn Vân et. al. (2020). *Tiếng Anh 1 – Sách bài tập*. Hà Nội: Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
- Hoàng Văn Vân et. al. (2021). *Tiếng Anh 2 – Sách học sinh*. Hà Nội: Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
- Hoàng Văn Vân et. al. (2021). *Tiếng Anh 2 – Sách giáo viên*. Hà Nội: Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
- Hoàng Văn Vân et. al. (2021). *Tiếng Anh 2 – Sách bài tập*. Hà Nội: Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
- Lenneberg, E.H. (1967). *Biological Foundations of Language*. New York: Wiley.
- Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam. sachmem.vn
- Nunan, D. (2003). The Impact of English as a Global Language on Educational Policies and Practices in the Asia-Pacific Regions. *TESOL QUARTERLY*, 37(4) 4.
- Pew Research Center (2015). *Learning a Foreign Language a 'must' in Europe, not so in America*. Retrieved 22 Feb. 2019 from <http://www.pewresearch.org/fact-tank/2015/07/13/learning-a-foreign-language-a-must-in-europe-not-so-in-america/>
- Rivers, W. M. (1970). *Teaching Foreign Language Skills*. Chicago & London: The University of Chicago Press.
- Scott, W.A. and Ytreberg, L. H. (2011). *Teaching English to Children*. Malaysia: Longman.
- Shin, J.K. and Scrandall, J.J. (2015). *Teaching Young Learners English: From Theory to Practice*. Singapore: Heinle.
- Stern, H.H. (1967). *Foreign Languages in Primary Education: The Teaching of Foreign or Second Languages to Young Learners*. Oxford: Oxford University Press.

Tiếng Anh 2



Dành cho học sinh



Sách học sinh



Sách bài tập



Phần mềm
tương tác



Audio CD



Dành cho giáo viên



Sách giáo viên



Tranh tình huống



Phần mềm
tương tác

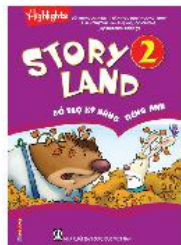


Thẻ từ

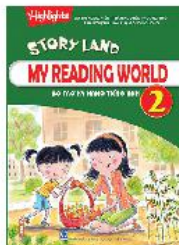


Bộ quần rối

Tài liệu tham khảo



Truyện đọc



Từ điển
Anh - Việt

Các hợp phần bổ trợ

1. PowerPoint bài giảng điện tử
2. Video tiết giảng minh họa
3. Giáo án mẫu
4. Phân phối chương trình
5. Bộ đề kiểm tra

Các đơn vị đầu mối phát hành:

*Miền Bắc:	CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội Địa chỉ: Toà nhà văn phòng HEID ngõ 12 Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội	Điện thoại: 024 3512 3939
*Miền Trung:	CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng Địa chỉ: 145 Lê Lợi, Hải Châu 1, Hải Châu, Đà Nẵng	Điện thoại: 0236 3889 954
*Miền Nam:	CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam Địa chỉ: 231 Nguyễn Văn Cừ, 4, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh	Điện thoại: 028 7303 5556

Truy cập phần mềm tương tác và các hợp phần bổ trợ tại: <http://hanhtrangso.nxbgd.vn>
<http://sachmem.vn>

Sách không bán